

Bản án số: 15/2025/HS-ST
Ngày: 26-6-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Khắc Thịnh.

Thẩm phán: Ông Phạm Minh Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Chí Gót;
- Bà Nguyễn Thị Hồng Phước;
- Ông Nguyễn Văn Tệt.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Minh Châu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:
Ông Trần Văn Nền - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2025/TLST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2025. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2025/QĐXXST-HS, ngày 29 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lương Thị N (Tên gọi khác: Út C), sinh năm 1978; Nơi thường trú: Khóm T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Mua bán; Con ông Lương Văn T (chết) và bà Nguyễn Thị B (chết); Chồng: Dương Trúc P, sinh năm 1980; Có 02 con, sinh năm 2016 và năm 2020; Anh chị em: Có 05 người, bị cáo thứ út; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ: Không; Bắt tạm giam ngày 17/10/2023; Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đ (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo Lương Thị N theo yêu cầu: Luật sư Võ Phát T1 – Văn phòng L6, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đ (có mặt).

- Bị hại:

- Nguyễn Thị Tuyết M (Út B1), sinh năm 1974 (có mặt);

2. Trần Thị D (D), sinh năm 1972 (vắng mặt);
3. Phạm Thị L, sinh năm 1966;
Người đại diện theo ủy quyền của Phạm Thị L: Trịnh Ngọc X, sinh năm 1960 (Văn bản ủy quyền ngày 06/5/2025) (có mặt);
4. Nguyễn Thị Ủ, sinh năm 1975 (vắng mặt);
5. Lê Thị T2, sinh năm 1978 (vắng mặt);
6. Trương Ngọc D1, sinh năm 1979 (vắng mặt);
7. Nguyễn Thị N1, sinh năm 1965 (vắng mặt);
8. Nguyễn Vũ Thái H, sinh năm 1975 (vắng mặt);
Cùng cư trú: Khóm T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.
9. Võ Thị H1, sinh năm 1960 (có mặt);
10. Nguyễn Thị S, sinh năm 1956 (vắng mặt);
11. Lê Thị G, sinh năm 1974 (vắng mặt);
12. Lê Thị T3, sinh năm 1953 (vắng mặt);
13. Nguyễn Thị Q, sinh năm 1980 (vắng mặt);
14. Trần Thị T4, sinh năm 1975 (vắng mặt);
15. Võ Văn P1 (C), sinh năm 1969 (có mặt);
16. Lê Thị T5, sinh năm 1973 (vắng mặt);
17. Nguyễn Thị H2, sinh năm 1970 (vắng mặt);
18. Phan Hữu N2, sinh năm 1975 (vắng mặt);
19. Nguyễn Thị Như P2, sinh năm 1979 (vắng mặt);
20. Lê Kim C1, sinh năm 1982 (vắng mặt);
21. Võ Thị B2 (Dì 2 Hạo), sinh năm 1957 (đã chết);
Người đại diện hợp pháp của bà B2: Lê Văn V, sinh năm 1989 (con ruột) (vắng mặt);
Cùng cư trú: Khóm T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.
22. Nguyễn Thị C2, sinh năm 1969 (có mặt);
23. Ngô Thị Tuyết M1, sinh năm 1978 (có mặt);
24. Trần Thị N3, sinh năm 1968 (có mặt);
25. Nguyễn Thị Ngọc T6, sinh năm 1967 (có mặt);
26. Nguyễn Thị H3, sinh năm 1979 (có mặt);
27. Nguyễn Thị N4, sinh năm 1979 (có mặt);
28. Nguyễn Thị Ngọc T6, sinh năm 1966 (có mặt);
29. Đặng Thị Bạch T7, sinh năm 1985 (có mặt);
30. Lê Vĩnh N5, sinh năm 1999 (vắng mặt);
31. Nguyễn Hồng T8, sinh năm 1984 (có mặt);
32. Nguyễn Thị T9, sinh năm 1972 (vắng mặt);
33. Trần Thị T10, sinh năm 1965 (vắng mặt);
34. Võ Thị D2, sinh năm 1966 (vắng mặt);
35. Phạm Thị S1, sinh năm 1973 (có mặt);
36. Trần Thanh T11, sinh năm 1972 (vắng mặt);
37. Trần Thị H4, sinh năm 1955 (có mặt);
38. Nguyễn Thị C3, sinh năm 1983 (có mặt);
39. Nguyễn Ngọc G1, sinh năm 1992 (có mặt);
40. Nguyễn Lê T12, sinh năm 1969 (có mặt);

41. Bùi Thị L1, sinh năm 1971 (vắng mặt);
Cùng cư trú: Khóm T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.
42. Nguyễn Thị D3, sinh năm 1975 (vắng mặt);
43. Phương Ngọc L2, sinh năm 1973 (vắng mặt);
44. Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1970 (vắng mặt);
Cùng cư trú: Ấp L, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.
45. Võ Thị T13, sinh năm 1971 (có mặt);
46. Nguyễn Thị Tiết V1, sinh năm 1973 (có mặt);
47. Huỳnh Thị Thu T14, sinh năm 1958 (vắng mặt);
48. Lê Thị Đ1, sinh năm 1979 (có mặt);
49. Phan Thị N6, sinh năm 1993 (có mặt);
50. Lê Thị N7, sinh năm 1966 (có mặt);
51. Nguyễn Thị L3, sinh năm 1966 (vắng mặt);
52. Hà Thị N8, sinh năm 1965 (có mặt);
53. Lê Thị T15, sinh năm 1975 (vắng mặt);
54. Nguyễn Thị C4 (6 Cóm), sinh năm 1960 (đã chết);
Cùng cư trú: Khóm T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.
- Người đại diện hợp pháp của bà C4: Nguyễn Văn D4, sinh năm 1952 (là chồng) (vắng mặt);
Nơi cư trú: Ấp T, xã H, huyện T, tỉnh Long An.
55. Trịnh Ngọc H5, sinh năm 1981 (có mặt);
Nơi cư trú: Khóm B, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.
56. Võ Thị Kim N9, sinh năm 1984 (vắng mặt);
Nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.
57. Trần Thị P4, sinh năm 1968;
Nơi cư trú: Ấp C, xã T, huyện H, Đồng Tháp.
58. Nguyễn Thị B3, sinh năm 1981 (có mặt);
Nơi cư trú: Khóm L, phường L, thị xã T, tỉnh An Giang.
59. Phương Thị Nu E, sinh năm 1967 (vắng mặt);
Nơi cư trú: Khóm B, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.
60. Bùi Kim Q1, sinh năm 1987 (vắng mặt);
Nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện H, Đồng Tháp.
- 61/ Đặng Thị Kim H6, sinh năm 1986 (vắng mặt);
Nơi cư trú: Ấp C, xã T, huyện H, Đồng Tháp.
62. Nguyễn Thị Kim P3, sinh năm 1975 (có mặt);
Nơi cư trú: Ấp L, xã L, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Phạm Thị T16 (Dì 4 T16), sinh năm 1964 (có mặt);
2. Trần Thị Trang P4 (Chị Đ2), sinh năm 1969 (có mặt);
3. Huỳnh Thị Mỹ D5 (Duyên 1 Cửa), sinh năm 1987 (có mặt);
4. Nguyễn Thị G2 (Gái cá), sinh năm 1980 (vắng mặt);
5. Hồ Thị Tuyết M2 (M2 hột vịt), sinh năm 1972 (vắng mặt);
6. Võ Thị Bích T17 (Tiền cá), sinh năm 1987 (vắng mặt);
Cùng cư trú: Khóm T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.

7. Dương Trúc P, sinh năm 1980 (có mặt);
Thường trú: Khóm Thượng 2, thị trấn Thường Thới Tiền, huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp;
Nơi ở: Ấp 1, xã Mỹ Long, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.
8. Huỳnh Thị H7 (H7 rau), sinh năm 1976 (có mặt);
9. Lê Thị D6 (Dừng rau), sinh năm 1969 (có mặt);
10. Phan Thị B4 (Chị Hai S2), sinh năm 1970 (vắng mặt);
11. Nguyễn Thị C5 (Chích gà), sinh năm 1964 (có mặt);
12. Trần Thị H8 (2 Húng), sinh năm 1954 (có mặt);
13. Nguyễn Văn Đ3 (Được Thùy L4), sinh năm 1993 (vắng mặt);
14. Nguyễn Thị P5 (D7), sinh năm 1942 (có mặt);
Cùng cư trú: Khóm T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.
15. Lê Thị N10, sinh năm 1973 (có mặt);
16. Nguyễn Thị Bích T18 (T18 may), sinh năm 1976 (vắng mặt);
17. Huỳnh Ngọc P6, sinh năm 1984 (vắng mặt);
18. Nguyễn Thị Q2 (Con Út hòa thượng), sinh năm 1988 (vắng);
19. Trần Thị M3 (Muối rau cải), sinh năm 1976 (vắng mặt);
20. Lê Thị N11 (Chị 3 Lạ), sinh năm 1967 (vắng mặt);
21. Lê Thị N12 (Chị 5 Lạ), sinh năm 1971 (vắng mặt);
22. Nguyễn Thị T19 (T19 cá), sinh năm 1975 (vắng mặt);
23. Võ Văn H9 (6 H9), sinh năm 1962 (có mặt);
Cùng cư trú: Khóm T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.
24. Võ Kim T20 (Tiền 1 Cửa), sinh năm 1993 (vắng mặt);
Nơi cư trú: Khóm C gốc, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.
25. Phan Thị Tuyết T21 (T23), sinh năm 1975 (có mặt);
Nơi cư trú: Khóm A, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.
26. Lương Thị Đ4 (Đẹp cá), sinh năm 1971 (vắng mặt);
Nơi cư trú: Ấp C, xã T, huyện H, Đồng Tháp.
27. Trần Thị Quyền T22 (Trang Hồng N13), sinh năm 1983 (vắng);
Nơi cư trú: Khóm A, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.
28. Trần Thị H4 (C6), sinh năm 1970 (vắng mặt);
Nơi cư trú: Khóm Long An A, phường L, thị xã T, tỉnh An Giang.
29. Mai Thị L5 (Lem rau), sinh năm 1983 (vắng mặt);
Nơi cư trú: Ấp L, xã L, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng năm 2018, Lương Thị N kinh doanh dịch vụ cho thuê xe ô tô (vay vốn ngân hàng), mua bán bất động sản và làm đầu thảo các dây hụi. Trong quá trình mua bán, kinh doanh, chơi hụi, do bị mất cân đối tài chính nên nợ tiền của nhiều người, kinh doanh không có lợi nhuận phải đóng lãi ngân hàng, nên N bán

hết các tài sản để trả nợ. Lợi dụng việc làm đầu thảo hụi, để có tiền trả nợ xoay vòng và tiêu xài cá nhân, N đã nảy sinh ý định gian dối lợi dụng tin tưởng của hụi viên, không trực tiếp đến khai hụi mà chỉ tin tưởng qua lời nói của N, các hụi viên tham gia chơi hụi nhưng không biết mặt nhau, N đã dùng thủ đoạn gian dối là: Tự ý lấy tên hụi viên để hốt hụi; Lấy tên không (không có người chơi thật) để tham gia chơi và hốt hụi; Tự ý lấy phần hụi của hụi viên này bán cho hụi viên khác để lấy tiền. Với thủ đoạn như trên, từ tháng 12/2020 đến khi vỡ hụi (ngày 25/9/2022) N làm chủ 34 dây hụi chưa mãn đã chiếm đoạt tiền đóng hụi của các hụi viên, cụ thể:

1. Dây 01: Hụi 10.000.000 đồng, khai ngày 15/2/2021 (AL), 01 tháng khai một lần, có 25 phần, khai được 19 lần thì vỡ hụi. Gồm các hụi viên: Bị can N 04 phần (N; N3; 6 Siêu; Tiền 6 Siêu); P 7 Thảo 01 phần; Lê Thị Huyền T (Trang Đô) 01 phần; Đỗ Nguyễn Thùy T1 (Thảo Nhà máy) 01 phần; Trần Thị B (Út Bung) 01 phần; La Thị K (Dì Kim HN) 01 phần; Nguyễn Thị H (Hàng 5 Bỏ) 01 phần; Trịnh Ngọc H1 (Chị 2 Lộc) 01 phần; Nguyễn Thị L (Út Lan) 01 phần; Võ Thị T2 (Dì 7 Thoa) 01 phần; Nguyễn Thị Tuyết M (Út Bé) 01 phần; Huỳnh Thị H2 (Diệu Hiền) 01 phần; Nguyễn Thị T3 (Dì T) 01 phần; Trần Thị D (Dung Số) 01 phần; Lương Thị L1 (H) 01 phần; Võ Thị H3 (Chị H3 bên phà) 01 phần; Phạm Thị L2 (Mợ 6 Xuân) 01 phần; Võ Thị H4 (M Siêu M) 01 phần; Nguyễn Thị C (Chị C1) 01 phần; Nguyễn Thị S (Dì 3 Vân) 01 phần; Lê Thị G (Vân cà phê) 01 phần; Nguyễn Thị Ủ (Út Ủi) 01 phần.

Dây hụi này đã khai được 19 lần, trong đó N đã 02 lần tự ý lấy tên của hụi viên mà không được sự đồng ý của họ để hốt hụi, gồm: Lấy tên hụi viên Nguyễn Thị Tuyết M (Ú) hốt hụi lần thứ 13; lấy tên hụi viên Trần Thị D (D) hốt hụi lần thứ 17. Đến khi bể hụi thì còn 08 phần hụi sống, mỗi phần hụi 13.250.000 đồng.

Như vậy: Trong dây hụi này N đã tự ý lấy tên hụi viên để hốt hụi 02 lần, chiếm đoạt tiền đóng hụi của 08 hụi viên gồm: 1/ Nguyễn Thị Tuyết M (Ú): 13.250.000 đồng; 2/ Trần Thị D (D số) 13.250.000 đồng; 3/ Phạm Thị L2 (Mợ 6 Xuân) 13.250.000 đồng; 4/ Võ Thị H4 (S) 13.250.000 đồng; 5/ Nguyễn Thị C (Chị C1) 13.250.000 đồng; 6/ Nguyễn Thị S (Dì 3 Vân) 13.250.000 đồng; 7/ Lê Thị G (V cà phê) 13.250.000 đồng; 8/ Nguyễn Thị Ủ (Ú) 13.250.000 đồng. Trong dây hụi này N đã chiếm đoạt tiền đóng hụi của 08 hụi viên với tổng số tiền: 106.000.000 đồng (Một trăm lẻ sáu triệu đồng).

2. Dây 02: Hụi 10.000.000 đồng, khai ngày 22/3/2021(AL), 01 tháng khai một lần, có 22 phần, khai được 18 lần thì vỡ hụi. Gồm các hụi viên: N (bị can) 02 phần; Nguyễn Ngọc G1 (Dào Dùm) 01 phần; Trần Thị Mỹ K1 (3 Cọp) 01 phần; Nguyễn Thị N1 (Chị N1) 01 phần; Nguyễn Thị Q (Út Quyền) 01 phần; Lê Thị Huyền T (Trang Đô) 01 phần; Huỳnh Thị H2 (Diệu Hiền) 01 phần; Lê Thị G (Vân cà phê) 01 phần; Đỗ Nguyễn Thùy T1 (Thảo Nhà máy) 01 phần; Nguyễn Thị H (Hàng 5 Bỏ) 01 phần; Thảo Hàng 01 phần; Lý Hương L3 (Mai P1) 01 phần; Ngô Thị Tuyết M1 (Chị M1) 02 phần; Nguyễn Thị Ủ (Út Ủi) 01 phần; Huỳnh Thị H2 (Diệu Hiền) 01 phần; Trần Thị N2 (7 Nhiễm) 01 phần; Lê

Thị Ngọc T4 (Ngọc C2) 01 phần; Nguyễn Thị H5 (Hận rau) 01 phần; Lê Thị T5 (B B) 01 phần.

Dây hụi này khai được 18 lần thì vỡ hụi, trong đó N đã tự ý lấy tên hụi viên mà không được sự đồng ý của hụi viên để hốt hụi 03 lần, gồm: lấy tên hụi viên Ngô Thị Tuyết M1 (Chị M1) hốt hụi lần thứ 15 và lần thứ 16; lấy tên hụi viên Nguyễn Thị Ủ (Ủ) hốt hụi lần thứ 17. Đến khi vỡ hụi còn 07 phần hụi sống, mỗi phần hụi 19.400.000 đồng.

Như vậy: Trong dây hụi này N đã tự ý lấy tên hụi viên hốt hụi 03 lần, chiếm đoạt tiền đóng hụi của các hụi viên: 1/ Ngô Thị Tuyết M1 (Chị M1) (02 phần) 38.800.000 đồng; 2/ Nguyễn Thị Ủ (Ủ) 19.400.000 đồng; 3/ Trần Thị N2 (7 Nhiễm) 19.400.000 đồng; 4/ Lê Thị Ngọc T4 (N) 19.400.000 đồng; 5/ Nguyễn Thị H5 (Hận R) 19.400.000 đồng; 6/ Lê Thị T5 (Bác 02 bong bóng) 19.400.000 đồng. Trong dây hụi này, tôi chiếm đoạt tiền đóng hụi của 6 hụi viên với tổng số tiền: 135.800.000 đồng (Một trăm ba mươi lăm triệu, tám trăm ngàn đồng).

3. Dây 03: Hụi 10.000.000 đồng, khai ngày 09/4/2022 (AL), 01 tháng khai một lần, có 20 phần, khai được 06 lần thì vỡ hụi. Gồm các hụi viên: Bị can (N, Thảo H6) 02 phần; Võ Thị T2 (7 Thoa) 01 phần; Lê Thị Huyền T (Trang Đô) 01 phần; Nguyễn Thị Chúc L4 (Nam) 01 phần; Nguyễn Thị D1 (Chị Vợ N3) 01 phần; Nguyễn Thị D2 (Diễm bán đồ) 01 phần; Võ Thị T6 (Thu Ú) 01 phần; Nguyễn Thị Q1 (Quỳnh) 01 phần; Trịnh Ngọc H1 (2 Lộc) 01 phần; Trần Thị Thanh T7 (Dịu Hồng N4) 01 phần; Lê Thị G (Vân cà phê) 01 phần; Ngô Thị Tuyết M1 (M) 03 phần; Nguyễn Thị L (Út Lan) 01 phần; Lê Thị T (Trang 5 Tý) 01 phần; Võ Thị H4 (Siêu Muối) 01 phần; Nguyễn Thị Ủ (Út Ủi) 01 phần; Văn Thị Kim C3 (Chung may mừng) 01 phần.

Dây hụi này đã khai được 06 lần thì vỡ hụi, trong đó N tự ý lấy tên hụi viên mà không được sự đồng ý của họ để hốt hụi 01 lần, gồm: lấy tên hụi viên Nguyễn Thị D1 (Chị vợ N3) hốt hụi lần thứ 6, chiếm đoạt 11 phần hụi sống, mỗi phần hụi 6.300.000 đồng.

Như vậy: Trong dây hụi này N tự ý lấy tên hụi viên hốt hụi 01 lần, chiếm đoạt tiền của các hụi viên: 1/ Nguyễn Thị D1 (Chị Vợ N3) 6.300.000đ; 2/ Võ Thị T6 (Thu Ú) 6.300.000đ; 3/ Nguyễn Thị Q1 (Q) 6.300.000đ; 4/ Trịnh Ngọc H1 (2 Lộc) 6.300.000đ; 5/ Lê Thị G (Vân cà phê) 6.300.000đ; 6/ Ngô Thị Tuyết M1 (Mai Xúp; 03 phần) 18.900.000đ; 7/ Lê Thị T (T8) 6.300.000đ; 8/ Võ Thị H4 (S) 6.300.000đ; 9/ Nguyễn Thị Ủ (Ủ) 6.300.000đ. Chiếm đoạt tiền đóng hụi của 8 hụi viên với tổng số tiền: 69.300.000 đồng (Sáu mươi chín triệu, ba trăm ngàn đồng).

Đối với 04 phần hụi sống của 04 hụi viên Nguyễn Thị D2 (Diễm bán đồ); Trần Thị Thanh T7 (Dịu Hồng N4); Văn Thị Kim C3 (C3 may mừng) Nguyễn Thị L (Ủ) sau khi vỡ hụi và đối chiếu, các bên đã tự cân trừ nợ với nhau nên N không chiếm đoạt tiền đóng hụi của 04 hụi viên trên.

4. Dây 04: Hụi 5.000.000 đồng, khai ngày 19/10/2020 (AL), 01 tháng khai một lần, có 25 phần, khai được 24 lần thì vỡ hụi. Gồm các hụi viên: N (bị can) 01 phần; Nguyễn Thị Đ (Cô 10) 01 phần; Ngô Thị Tuyết M (M) 02 phần; Huỳnh Thị H (Diệu Hiền) 02 phần; Nguyễn Thị L (Vợ T) 01 phần; Nguyễn Văn N (Mây Ngàn) 02 phần; Nguyễn Nhật T1 (Thảo Hằng) 01 phần; Nguyễn Văn T2 (Tiền 6 Siêu) 01 phần; Hồ Thị Hồng P (Hồng P) 01 phần; Hồ Thị K (Kiều Phương) 01 phần; Lê Thị Trúc G (T) 01 phần; Nguyễn Thị N1 (Nhưng heo) 01 phần; Lê Kim C (Kim C) 01 phần; Lê Thị T3 (H1 gà) 01 phần; Nguyễn Thị G1 (Gái cá) 01 phần; Phạm Thị L1 (Mợ 6 Xuân) 01 phần; Trịnh Ngọc H2 (Chị 2 Lộc) 01 phần; Nguyễn Thị H3 (Chị H3) 01 phần; Đào Thị V (Dì 6 Cuối) 01 phần; Phan Thị Tuyết T4 (Trinh 7 Thoa) 01 phần; Lương Thị Đ1 (Miên) 01 phần; Cậu S 01 phần.

Trong dây hụi này, hiện nay đã khai được 24 lần, các hụi viên đều có chơi và hốt hụi thật, chỉ có bà Phạm Thị L1 (Mợ 6 Xuân) hốt chót được tổng số tiền 120.000.000 đồng, trừ 2.500.000 đồng tiền huê hồng, còn lại 117.500.000 đồng, N2 chưa giao tiền hụi cho bà Phạm Thị L1 nên còn nợ bà L1 số tiền trên.

Như vậy: Trong dây hụi này N2 không có lấy tên hụi viên để hốt, chỉ còn nợ tiền hụi chót của bà Phạm Thị L1 (M X) số tiền 117.500.000 đồng.

5. Dây 05: Hụi 5.000.000 đồng, khai ngày 06/11/2021 (AL), 01 tháng khai một lần, có 21 phần, khai được 10 lần thì vỡ hụi. Gồm các hụi viên: N (bị can) 02 phần; Trần Thị Huyền T5 (Trang Đô) 01 phần; Trần Thị Thanh T6 (Dịu Hồng N3) 01 phần; Huỳnh Thị Bích T7 (Tiền shop đồ) 01 phần; La Thị K1 (Dì K) 01 phần; Trịnh Ngọc H2 (02 Lộc) 01 phần; Lương Văn N4 (Nam) 01 phần; Lê Thị Huyền T8 (Trang Đô) 01 phần; Võ Thị T9 (7 Thoa) 01 phần; Lý Hương L2 (Mai P1) 01 phần; Nguyễn Thị Q (Quỳnh karaoke) 01 phần; Ngô Thị Tuyết M (M) 02 phần; Nguyễn Thị B (Bé com chay) 01 phần; Võ Thị H4 (Siêu muối) 01 phần; Phạm Thị L1 (Mợ 6 Xuân) 02 phần; Nguyễn Thị Q1 (Út Quyền) 01 phần; Phan Thị Tuyết T4 (T26) 01 phần; Võ Văn P2 (9 Cụt) 01 phần; Võ Thị Kim N5 (Ngân 7 Thoa) 01 phần; Võ Văn H5 (6 Hậu) 01 phần.

Dây hụi này khai được 11 lần thì vỡ hụi, trong đó N2 hỏi mượn phần hụi của bà Võ Thị T9 (C T) để hốt ở lần thứ 10 (Bà T9 khai có cho N2 mượn). Ngoài ra, trong dây hụi này N2 còn tự ý lấy 01 phần hụi của hụi viên Nguyễn Thị Q1 (Út Q2) bán cho chị Võ Thị Kim N5 (Ngân 7 Thoa) vào ngày 06/4/2022, trong đó có (05 phần chết + 17 phần sống) được 87.900.000 đồng. N lấy phần hụi Út Quyền bán cho chị N5 để lấy tiền không được sự đồng ý của hụi viên Nguyễn Thị Q1 (Ú). Sau khi bán hụi cho chị N5, N2 đã trả tiền lãi cho chị N5 05 lần, tổng số tiền 7.050.000 đồng đến khi vỡ hụi, còn chiếm đoạt của chị N5 số tiền 80.850.000 đồng.

Như vậy: Trong dây hụi này, N2 tự ý lấy 01 phần hụi tên Nguyễn Thị Q1 (Út Q2) bán cho chị Võ Thị Kim N5 để chiếm đoạt của chị Võ Thị Kim N5 (N T) số tiền: 80.850.000 đồng (T10 mười triệu, tám trăm năm mươi ngàn đồng).

6. Dây 06: Hụi 5.000.000 đồng, khai ngày 18/02/2022 (AL), 01 tháng khai một lần, có 26 phần, khai được 08 lần thì vỡ hụi. Gồm các hụi viên: N (bị

can) 01 phần; Ngô Thị Tuyết M (Mai Xúp) 02 phần; Lương Thị N6 (Chị N6) 02 phần; Văn Thị Kim C1 (C1 may mùng) 01 phần; Võ Thị T9 (7 Thoa) 01 phần; Nguyễn Thị Chúc L3 (Vợ N) 01 phần; Nguyễn Thị Q1 (Út Quyền) 01 phần; Nguyễn Thị Ngọc T11 (Vợ 3 Đoàn) 01 phần; Đào Thị V (6 Buol) 01 phần; Nguyễn Thị D (Diễm bán đồ) 01 phần; Võ Thị T12 (Thu út C6) 01 phần; Trần Thị P3 (Chú 8 H) 02 phần; Phương Ngọc L4 (Chị vợ N4) 01 phần; Nguyễn Thị D2 (Loan N7) 02 phần; Nguyễn Thị N1 (Nhưng H6) 01 phần; Nguyễn Thị H7 (Hận rau) 01 phần; Võ Thị H4 (Siêu Muối) 01 phần; Hồ Thị Hồng P (Hồng P) 01 phần; Trương Ngọc D1 (Thu Sâm) 01 phần; Hồ Minh P4 (Chị K3) 01 phần; Lê Thị G2 (Vân cà phê) 01 phần; Nguyễn Thị B (Bé cơm chay) 01 phần.

Trong đây hội này, N2 tự ý lấy tên hội viên mà không được sự đồng ý của hội viên để hót hội 02 lần, gồm: lấy tên hội viên Ngô Thị Tuyết M (M) hót hội ở lần thứ 2 và lần thứ 8, chiếm đoạt 15 phần hội, mỗi phần 7.200.000 đồng.

Cụ thể, chiếm đoạt của các hội viên: 1/ Ngô Thị Tuyết M (M) (02 phần) 14.400.000đ; 2/ Nguyễn Thị Ngọc T11 (D Đ) 7.200.000đ; 3/ Võ Thị T12 (C6) 7.200.000đ; 4/ Trần Thị P3 (C Hồ N) (02 phần) 14.400.000đ; 5/ Nguyễn Thị D2 (Loan N) (02 phần) 14.400.000đ; 6/ Phương Ngọc L4 (Chị Vợ N8) 7.200.000đ; 7/ Nguyễn Thị N1 (N13) 7.200.000đ; 8/ Nguyễn Thị H7 (Hận rau) 7.200.000đ; 9/ Võ Thị H4 (Siêu muối) 7.200.000đ; 10/ Trương Ngọc D1 (T) 7.200.000đ; 11/ Lê Thị G2 (Vân cà phê) 7.200.000đ; 12/ Nguyễn Thị B (Bé C chay) 7.200.000đ.

Như vậy: Trong đây hội này, N2 chiếm đoạt 15 phần hội sống của 12 người, với tổng số tiền: 108.000.000 đồng (*Một trăm lẻ tám triệu đồng*).

Riêng đôi với phần hội sống của các hội viên Nguyễn Thị D (Diễm bán đồ); Đào Thị V (6 Buol); Hồ Thị Hồng P (Hồ N); Hồ Minh P4 (Chị K2) sau khi vỡ hội các bên đã tự cân trừ nợ với nhau, không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

7. Dây 07: Hội 5.000.000 đồng, khai ngày 25/5/2022 (AL), 01 tháng khai một lần, có 20 phần, khai được 05 lần thì vỡ hội. Gồm các hội viên: N (bị can) 02 phần; Võ Thị T9 (7 Thoa) 01 phần; Nguyễn Thị Q1 (Út Quyền) 01 phần; Lê Thị Huyền T8 (Trang Đô) 01 phần; Nguyễn Thị H8 (Hằng 5 Bỏ) 02 phần; Trần Thị T13 (T13 gạo) 01 phần; Nguyễn Thị Ủ (Út ủi) 01 phần; Nguyễn Thị Q (Quỳnh karaoke) 01 phần; Lê Thị G2 (Vân cà phê) 02 phần; Võ Thị H9 (Hiếu bên phà) 01 phần; Phương Ngọc L4 (Chị 2 T) 01 phần; Nguyễn Thị Đ (Cô 10 ly) 01 phần; Võ Thị H4 (Siêu Muối) 01 phần; Võ Văn P2 (9 Cút) 01 phần; Đặng Thị Bạch T14 (Tuyết 8 Sinh) 01 phần; Nguyễn Thị H7 (Hận rau) 01 phần; Võ Thị B1 (Dì 2 Hạo) 01 phần; Nguyễn Thị C2 (5 Mỹ C 01 phần; Lê Thị Trúc Đ2 (Trúc Đ2) 01 phần.

Trong đây hội này, N2 lấy tên không tham gia chơi hội (không có người chơi thật) để hót hội, gồm: Lấy tên không Út Quyền hót hội ở lần thứ 4; lấy tên không Trang Đô hót hội ở lần thứ 5. Tuy nhiên ở lần thứ 5 thì mới có 03 phần hội thì vỡ hội (Lê Thị G2 01 phần; Nguyễn Thị H7 01 phần; Võ Thị H4 01 phần).

Như vậy: Trong đây hội này N2 lấy tên không để hót hội 02 lần, chiếm đoạt tiền của các hội viên: 1/ Lê Thị G2 (02 phần) 10.400.000đ; 2/ Nguyễn Thị

H7 6.850.000đ; 3/ Võ Thị Hồng 6.850.000đ; 4/ Trần Thị T13 3.550.000đ; 5/ Nguyễn Thị Q 3.550.000đ; 6/ Phương Ngọc L4 3.550.000đ; 7/ Nguyễn Thị Đ (Cô 10 ly) 3.550.000đ; 8/ Võ Văn P2 3.550.000đ; 9/ Đặng Thị Bạch T14 3.550.000đ; 10/ Võ Thị B1 3.550.000đ; 11/ Nguyễn Thị Ủ 3.550.000đ. Tổng cộng: 52.500.000 đồng (Năm mươi hai triệu, năm trăm ngàn đồng).

Riêng đối với phần hội sống của các hội viên Nguyễn Thị H8 (Hàng 5 Bỏ); Trần Thị H10 (Hiếu bên phà); Nguyễn Thị C2 (5 M); Lê Thị Trúc Đ2 (Trúc đây) sau khi vỡ hội các bên đã tự cân trừ nợ với nhau, không có yêu cầu nên không xem xét.

8. Dây 08: Hội 5.000.000 đồng, khai ngày 19/9/2022 (AL), 01 tháng khai một lần, có 13 phần, khai được 01 lần thì vỡ hội. Gồm các hội viên: N (bị can) 03 phần; Huỳnh Thị H (H tạp hóa) 01 phần; Nguyễn Thị N1 (Nhưng heo) 01 phần; Lê Thị T3 (H1 gà) 01 phần; Nguyễn Thị C3 (Chện) 01 phần; Nguyễn Thị H3 (Chị H3) 01 phần; Huỳnh Thị Thu T15 (Mợ Ú) 01 phần; La Thị K1 (Dì K) 01 phần; Ngô Thị Tuyết M (M) 02 phần; (T Hậu Giang) 01 phần.

Trong dây hội này, N2 nói đối với các hội viên là có người bỏ hội 1.300.000đ để tự hốt hội lần thứ 1, chiếm đoạt của 06 phần đóng hội của các hội viên: Lê Thị T3 (H) 01 phần; Nguyễn Thị C3 (Chị C4) 01 phần; Nguyễn Thị H3 (Chị H3) 01 phần; Huỳnh Thị Thu T15 (Mợ Ú) 01 phần; Ngô Thị Tuyết M (M) 02 phần, mỗi phần hội là 3.700.000 đồng.

Như vậy: Trong dây hội này N2 tự ý hốt hội 01 lần, chiếm đoạt tiền đóng hội của các hội viên: 1/ Ngô Thị Tuyết M (02 phần) 7.400.000đ; 2/ Lê Thị T3 (H1 gà) 3.700.000đ; 3/ Nguyễn Thị C3 (Chị C4) 3.700.000đ; 4/ Nguyễn Thị H3 (Chị H3) 3.700.000đ; 5/ Huỳnh Thị Thu T15 (Mợ Ú) 3.700.000đ. Chiếm đoạt tiền đóng hội của 5 hội viên, tổng số tiền: 22.200.000 đồng (Hai mươi hai triệu, hai trăm ngàn đồng).

9. Dây 9: Hội 3.000.000 đồng, khai ngày 26/9/2020 (AL), 01 tháng khai một lần, có 48 phần, chia làm 02 dây, mỗi lần khai có 02 người hốt, đã khai hội được 24 lần, cho nên dây hội này đã mãn hội. Dây hội này hiện còn hội viên Võ Thị H4 (S) và Trần Thị N9 (7 Nhiễm) hốt chót nhưng N2 chưa giao tiền hội. Dây hội này N2 không có lấy tên hội viên để hốt hội, các hội viên đều có chơi và hốt hội thật.

10. Dây 10: Hội 3.000.000 đồng, khai ngày 04/12/2020 (AL), 01 tháng khai một lần, có 25 phần, khai được 21 lần thì vỡ hội. Gồm các hội viên: N (bị can) 02 phần; Nguyễn Thị Tuyết M1 (Út Bé) 03 phần; Thầy Nam 01 phần; Nguyễn Thị B (Dì 3 Cơm chay) 01 phần; Võ Thị T9 (Dì 7 Thoa) 02 phần; Võ Thị H9 (Hiếu bên phà) 01 phần; Phạm Hữu N10 (Thầy Ngãi) 01 phần; Trúc Giang 01 phần; Nguyễn Thị Q1 (Út Quyền) 02 phần; Lê Thị Trúc Đ2 (Trúc Đ2) 01 phần; Nguyễn Thị T11 (Dì T) 01 phần; Phạm Thị L1 (Mợ 6 Xuân) 02 phần; Võ Thị L5 (Loan M2) 01 phần; Hồ Ngọc K3 (Khỏe trái cây) 01 phần; Trần Thị N9 (Dì 7 Nhiễm) 03 phần; Nguyễn Thị H7 (Hận rau) 01 phần.

Trong dây hụi này, N2 tự ý lấy tên mà không được sự đồng ý của hụi viên để hốt hụi 04 lần, gồm: lấy tên hụi viên Phạm Hữu N10 (T) hốt hụi ở lần thứ 10; lấy tên hụi viên Nguyễn Thị T11 (Dì T) hốt hụi ở lần thứ 15; lấy tên hụi viên Phạm Thị L1 (M X) hốt hụi ở lần thứ 16 và thứ 19, chiếm đoạt 07 phần hụi, mỗi phần 8.750.000 đồng.

Như vậy: Trong dây hụi này N2 lấy tên hụi viên hốt hụi 04 lần, chiếm đoạt của các hụi viên: 1/ Trần Thị N9 (7 Nhiễm) (03 phần) 26.250.000đ; 2/ Phạm Thị L1 (M X) (02 phần) 17.500.000đ; 3/ Nguyễn Thị H7 (Hận rau) 8.750.000đ; 4/ Phạm Hữu N10 (T) 8.750.000đ. Tổng cộng: 61.250.000 đồng (Sáu mươi một triệu, hai trăm năm mươi ngàn đồng).

Riêng phần hụi sống của bà Nguyễn Thị T11 (Dì Thanh Công T16) sau khi vỡ hụi, các bên đã thỏa thuận cân trừ nợ với nhau, hiện bà T11 không yêu cầu nên không xem xét.

11. Dây 11: Hụi 3.000.000 đồng, khai ngày 15/02/2021 (AL), 01 tháng khai một lần, có 29 phần, khai được 19 lần thì vỡ hụi. Gồm các hụi viên: Nguyễn Thị T17 (Mỹ Trưa) 01 phần; Nguyễn Thị C3 (Chị C4) 01 phần; Lê Thị G2 (Vân cà phê) 03 phần; Bị can N (Bị can N2; H11 hải sản; 7 Dum; A Hồ) 05 phần; Võ Văn P2 (9 Cụt) 02 phần; Hồ Thị E (Út Em) 01 phần; Nguyễn Thị N11 (Cá lóc) 01 phần; Võ Thị T9 (7 Thoa) 02 phần; Nguyễn Thị P5 (Chị P5) 01 phần; Nguyễn Thị P6 (5 Phụng) 01 phần; Trần Thị T13 (T13 gạo) 01 phần; Đặng Thị K4 (Heo quay) 01 phần; Cô Ni 01 phần; Lê Thị T18 (Bác 2 Bong bóng) 02 phần; Ngô Thị Tuyết M (M) 02 phần; Trần Thị T19 (Tên 7 Điện) 01 phần; Võ Thị T12 (Thu Ú) 01 phần; Nguyễn Thị H7 (Hận rau) 01 phần; Lê Vĩnh N12 (Tài xế N12) 01 phần.

Trong dây hụi này, N2 tự ý lấy tên hụi viên mà không được sự đồng ý của hụi viên để hốt hụi 01 lần, gồm: lấy tên hụi viên Võ Văn P2 (9 Cụt) hốt hụi ở lần thứ 12, chiếm đoạt 11 phần hụi của các hụi viên: Lê Thị T18 02 phần; Ngô Thị Tuyết M 02 phần; Võ Thị T12 01 phần; Trần Thị T13 01 phần; Nguyễn Thị H7 01 phần; Nguyễn Thị N11 01 phần; Võ Văn P2 01 phần; Lê Vĩnh N12 01 phần; Nguyễn Thị T17 01 phần. Mỗi phần hụi 2.290.000 đồng.

Như vậy: Trong dây hụi này N2 tự ý lấy tên hụi viên hốt hụi 01 lần, chiếm đoạt 11 phần hụi sống của các hụi viên: 1/ Võ Văn P2 (9 Cụt) 2.290.000đ; 2/ Lê Thị T18 (Bác 2 bong bóng) (02 phần) 4.580.000đ; 3/ Ngô Thị Tuyết M (M) (02 phần) 4.580.000đ; 4/ Võ Thị T12 (C6) 2.290.000đ; 5/ Trần Thị T19 (T Đ) 2.290.000đ; 6/ Nguyễn Thị H7 (Hận rau) 2.290.000đ; 7/ Nguyễn Thị N11 (Cá lóc) 2.290.000đ; 8/ Nguyễn Thị T17 (M) 2.290.000đ; 8/ Lê Vĩnh N12 (Tài xế N) 2.290.000đ. Chiếm đoạt 11 phần hụi của 08 hụi viên, tổng cộng: 25.190.000 đồng (Hai mươi lăm triệu, một trăm chín mươi ngàn đồng).

12. Dây 12: Hụi 3.000.000 đồng, khai ngày 29/4/2021 (AL), 01 tháng khai một lần, có 24 phần, khai được 17 lần thì vỡ hụi. Gồm các hụi viên: N (bị can) 03 phần; Trần Thanh T20 (T21 cá) 01 phần; Nguyễn Thị Q (Quỳnh karaoke) 01 phần; Lê Thị T18 (Bác 2 Bong bóng) 01 phần; Lê Thị G2 (Vân cà phê) 02 phần; Nguyễn Thị Q1 (Út Quyền) 02 phần; Nguyễn Thị Kiều P7 (Kiều

Phuong) 01 phần; Võ Thị T9 (07 Thoa) 02 phần; Nguyễn Hồng T22 (Thi heo) 01 phần; Phương Thị Nu E1 (Chi 4 (2 Vông) 01 phần; Nguyễn Thị Ngọc G3 (Giàu 2 Tân) 01 phần; Hồ Thị M3 (Kiều Muội) 01 phần; Hồ Thị E (Út Em) 01 phần; Trương Ngọc Đ3 (Ngọc Đ3) 01 phần; Võ Thị B1 (Dì 2 Hạo) 01 phần; Huỳnh Thị H (Diệu Hiền) 02 phần; Lương Thị Đ1 (Miên) 02 phần.

Trong dây hụi này, N2 mượn của hụi viên Võ Thị T9 (7 Thoa) hốt hụi ở lần thứ 8 và lần thứ 10 (bà T9 khai có cho N2 mượn); lấy tên hụi viên Đặng Thị Kim H12 (P8 Văn hóa) hốt hụi ở lần thứ 3, lấy tên hụi viên Nguyễn Thị Q1 (Ú) hốt hụi ở lần thứ 12. Chiếm đoạt 06 phần hụi, mỗi phần 4.360.000 đồng.

Như vậy: Trong dây hụi này N2 tự ý lấy tên hụi viên hốt hụi 02 lần, chiếm đoạt của các hụi viên: 1/ Đặng Thị Kim H12 (P8 văn hóa) 4.360.000đ; 2/ Lê Thị T18 (Bác 2 Bong bóng) 4.360.000đ; 3/ Lê Thị G2 (Vân cà phê) (02 phần) 8.720.000đ; 4/ Nguyễn Hồng T22 (Thi heo) 4.360.000đ; 5/ Phương Thị Nu E1 (C -2 Vông) 4.360.000đ. Tổng cộng: 26.160.000 đồng (Hai mươi sáu triệu, một trăm sáu mươi ngàn đồng).

Riêng 02 phần hụi sống của hụi viên Út Q2 và 01 phần hụi sống của hụi viên Diệu H13, sau khi vỡ hụi các bên đã tự thỏa thuận cản trừ nợ với nhau, không có yêu cầu nên không xem xét.

13. Dây 13: Hụi 3.000.000 đồng, khai ngày 22/9/2021 (AL), 01 tháng khai một lần, có 24 phần, khai được 13 lần thì vỡ hụi. Gồm các hụi viên: N (bị can) 04 phần; Nguyễn Thị H7 (Hận rau) 01 phần; Nguyễn Thị Ngọc D2 (Dung vợ P2) 01 phần; Lê Thị Huyền T8 (T8 đô) 02 phần; Trương Ngọc T23 (Ten) 01 phần; Võ Thị T9 (7 Thoa) 02 phần; Nguyễn Thị Kiều P7 (Kiều P7) 01 phần; 4 Hướng 01 phần; Lương Thị N6 (Chi N6) 01 phần; Lê Thị Ngọc T24 (Ngọc cá) 01 phần; Trần Thị N9 (7 Nhiễm) 01 phần; Hồ Thị Hồng P (Hồ N) 01 phần; Trịnh Ngọc H2 (2 Lộc) 01 phần; La Thị K1 (Dì K) 01 phần; Bùi Thị L6 (Cô L6) 01 phần; Trần Thị D3 (Dung số) 01 phần.

Trong dây hụi này, N2 mượn 02 phần hụi của bà Võ Thị T9 (7 Thoa) để hốt hụi ở lần thứ 6 (đóng hụi 2.300.000đ) và lần thứ 9 (đóng hụi 2.130.000đ) và được bà T9 đồng ý. Hiện tại còn lại 11 phần hụi sống gồm: Nguyễn Thị H7 (Hận rau) 01 phần; Nguyễn Thị N1 (Nhưng heo) 01 phần; Lê Thị Ngọc T24 (Ngọc C5) 01 phần; Trần Thị N9 (7 Nhiễm) 01 phần; Hồ Thị Hồng P (Hồ N) 01 phần; Trịnh Ngọc H2 (2 Lộc) 02 phần; La Thị K1 (Dì K) 01 phần; Bùi Thị L6 (Cô L6) 01 phần; Trần Thị D3 (Dung số) 01 phần; Huỳnh Ngọc P9 (P) 01 phần. Hiện nay bị can N2 còn nợ tiền đóng hụi của 11 phần hụi, mỗi phần hụi đã đóng là 28.540.000đ x 11 phần = 313.940.000đ.

14. Dây 14: Hụi 3.000.000 đồng, khai ngày 19/6/2022 (AL), 01 tháng khai một lần, có 16 phần, khai được 04 lần thì vỡ hụi. Gồm các hụi viên: N (bị can) 04 phần; Lê Thị Trúc Đ2 (Trúc Đ2) 02 phần; Lê Thị T18 (Bác 2 Bong bóng) 02 phần; Lê Thị Thanh T25 (Thúy bà sáu) 01 phần; Nguyễn Thị B (Bé Cơm chay) 01 phần; Võ Thị Bảo L7 (Loan bán thịt) 01 phần; Nguyễn Thị Q1 (Con út hòa thượng) 02 phần; Võ Thị H4 (S) 02 phần.

Trong dây hui này, N2 tham gia chơi 04 phần hui và đã hốt hết 04 phần hui này từ lần khai thứ 1 đến lần khai thứ 4 thì vỡ hui. Không có lấy tên không hay lấy tên hui viên để hốt hui.

Như vậy: Trong dây hui này N2 còn nợ tiền đóng hui của các hui viên tại 12 phần hui sống, mỗi phần hui đã đóng là 8.830.000đ x 12 phần = 105.960.000đ.

15. Dây 15: Hui 3.000.000 đồng, khai ngày 16/7/2022 (AL), 01 tháng khai một lần, có 21 phần, khai được 03 lần thì vỡ hui. Gồm các hui viên: N (bị can) 03 phần; Trương Thị L (Vợ T) 01 phần; Trần Thị H (02 Húng) 01 phần; Nguyễn Văn T1 (T1 cầm đồ) 01 phần; Phan Thị Kha L1 (Kha Liel) 02 phần; Hồ Thị Hồng P (Hồ N) 02 phần; Trần Thị D (Dung số) 01 phần; Trần Thị H1 (H) 01 phần; Lương Thị L2 (H) 01 phần; Phạm Thị S (C bún) 01 phần; Huỳnh Thị Mỹ D1 (Duyên 01 cửa) 01 phần; Võ Thị Kim T2 (Tuyền 01 cửa) 01 phần; Lê Thị Huyền T3 (Trang Đô) 02 phần; Lê Thị Ngọc T4 (T4 cá) 01 phần; Nguyễn Ngọc G (Dào 10 nhiều) 01 phần.

Trong dây hui này, N tham gia 03 phần hui, hốt hui 03 lần từ lần thứ 1 đến lần thứ 3. N không đưa tên không và không lấy tên hui viên để hốt hui.

Như vậy: Trong dây hui này, N còn nợ tiền đóng hui của các hui viên tại 18 phần hui sống, mỗi phần hui là 6.490.000đ x 18 phần = 116.820.000đ.

16. Dây 16: Hui 3.000.000 đồng, khai ngày 26/7/2022 (AL), 01 tháng khai một lần, có 18 phần, khai được 02 lần thì vỡ hui. Gồm các hui viên: N (bị can) 02 phần; Nguyễn Thị Tuyết M (M bánh mì) 01 phần; Trần Thị T5 (T5 gạo) 01 phần; Ngô Thị T6 (Tiếp) 02 phần; Trần Thị T7 (Chị L3) 01 phần; Nguyễn Thị H2 (Chị H2) 02 phần; Bùi Thị N1 (Nhí Cá) 01 phần; Nguyễn Ngọc G (Dào 10 Nhiều) 01 phần; Nguyễn Thị H3 (H3 tạp hóa) 01 phần; Phạm Thị L4 (6 Xuân) 01 phần; Nguyễn Thị Ngọc D2 (Vợ P6) 01 phần; Nguyễn Thị N2 (Cá lóc) 04 phần; Trần Thị T5 (Thủy căn tin) 01 phần.

Trong dây hui này, N tham gia chơi 02 phần hui và đã hốt hết 02 phần hui này ở lần khai thứ 1 đến lần khai thứ 2 thì vỡ hui. N không có đưa tên không và không có tự ý lấy tên hui viên để hốt hui.

Như vậy: Trong dây hui này N còn nợ tiền đóng hui của các hui viên tại 16 phần hui sống, mỗi phần hui là 4.300.000đ x 16 phần = 68.800.000đ.

17. Dây 17: Hui 2.000.000 đồng, khai ngày 05/01/2022 (AL), 15 ngày khai một lần, có 30 phần, khai được 18 lần thì vỡ hui. Gồm các hui viên: N (bị can) 02 phần; Nguyễn Thị Kiều P1 (Kiều Phương) 01 phần; Hồ Thị Hồng P (Hồng P) 01 phần; So Ha 01 phần; Ngô Thị Tuyết M1 (M1) 02 phần; Trần Thị C1 (Chị C1) 01 phần; Chị Đ 01 phần; Võ Thị B (2 Hạo) 02 phần; Nguyễn Ngọc H4 (H4 hủ tiếu) 02 phần; Lê Thị G1 (Vân cà phê) 04 phần; Võ Thị Bích T8 (Tuyền cá) 02 phần; Hồ Thị Tuyết M2 (Mai hột vịt) 01 phần; Trần Thị Mỹ K (3 Cọp) 01 phần; Phạm Thị Bích C2 (Vợ Nhiều) 01 phần; Nguyễn Thị Q (Út

Quyền) 02 phần; Võ Thị T9 (7 Thoa) 02 phần; H4 hải sản 01 phần; Nguyễn Ngọc G (10 Nhiều) 01 phần; Hứng cá 01 phần; Trần Thị V (Vân thịt heo) 01 phần.

Dây hụi này đã khai 18 lần, hiện có 18 phần hụi chết và còn 12 phần hụi sống, N tham gia chơi 02 phần, đã hốt hết 02 phần hụi. Trong dây hụi này N không có đưa tên không vào và không tự ý lấy tên hụi viên để hốt hụi. Ngoài ra, N còn mượn 01 phần hụi của chị Võ Thị T9 (7 Thoa) để hốt hụi ở lần thứ 18 (bà T9 khai có cho N mượn).

Như vậy: Trong dây hụi này N còn nợ tiền của các hụi viên tại 12 phần hụi sống, mỗi phần hụi là 27.770.000đ x 12 phần = 333.240.000đ.

18. Dây 18: Hụi 2.000.000 đồng, khai ngày 25/02/2022 (AL), 15 ngày khai một lần, có 32 phần, khai được 14 lần thì vỡ hụi. Gồm các hụi viên: N (bị can) 03 phần; Lê Thị G1 (Vân cà phê) 03 phần; Hồ Thị Hồng P (Hồng P) 01 phần; Hiến 01 phần; Trần Thị Thanh T10 (Dịu) 02 phần; La Thị K1 (Dì K) 02 phần; Nguyễn Thị H3 (H3 tạp hóa) 01 phần; Nguyễn Thị G2 (Gái cá) 01 phần; Nguyễn Thị H5 (Hận rau) 01 phần; Nguyễn Thị N3 (Nhưng heo) 01 phần; Nguyễn Thị Thùy T11 (T11 quỳnh) 01 phần; Võ Thị T9 (7 Thoa) 01 phần; Liên bún 01 phần; Trần Thanh T12 (Vợ T13) 01 phần; Văn Thị Kim C3 (Chung may mừng) 01 phần; Võ Thị T14 (Thu út chim) 02 phần; Nguyễn Thị Q (Út Quyền) 01 phần; Huỳnh Ngọc P2 (P L) 01 phần; Lê Thị Ngọc T4 (Ngọc cá) 01 phần; Phạm Thị S (C bún) 01 phần; Nguyễn Thị P3 (2 Đen) 01 phần; Nguyễn Thị Tuyết M (Út bé) 01 phần.

Dây hụi này đã khai 14 lần, hiện có 14 phần hụi chết và còn 18 phần hụi sống, trong dây hụi này N không có đưa tên không vào và cũng không có tự ý lấy tên hụi viên để hốt hụi, N tham gia chơi 03 phần hụi và đã hốt hết 03 phần hụi này. Ngoài ra, N còn mượn 02 phần hụi của chị Võ Thị T9 (7 Thoa) để hốt hụi ở lần thứ 10 và thứ 13 (bà T9 khai có cho N mượn).

Như vậy: Trong dây hụi này, N còn nợ tiền của các hụi viên tại 18 phần hụi sống, mỗi phần hụi 15.021.000đ x 18 phần = 270.378.000đ.

19. Dây 19: Hụi 1.000.000 đồng, khai ngày 25/9/2020 (AL), 10 ngày khai một lần, có 45 phần, dây hụi này đã mãn hụi. Gồm các hụi viên: Bị can N 01 phần; Thu số 01 phần; Trần Thanh T12 (T12 thả) 01 phần; Phan Thị B1 (Chị 2 Suông) 01 phần; Nguyễn Thị Q (Út Quyền) 02 phần; Võ Thị T9 (7 Thoa) 02 phần; Lê Thị Ngọc T4 (Ngọc C4) 02 phần; Trần Thị T5 (Căn tin) 01 phần; Nguyễn Thị Q1 (Q1) 02 phần; Bành Thị Này H6 (Hui Ú) 02 phần; Phạm Thị L4 (6 Xuân) 02 phần; Võ Thị H7 (H7) 02 phần; Lê Thị Đ1 (T) 09 phần; Nguyễn Thị H5 (Hận rau) 01 phần; Trần Thị N4 (7 Nhiễm) 02 phần; Lê Thị N5 (Chị L5) 01 phần; Lê Thị T15 (Mợ 4 Thạ) 01 phần; Lê Thị N6 (Chị 5 Lạ) 01 phần; Võ Thị T14 (Thu Út chim) 01 phần; Huỳnh Thị S1 (9 Sóng) 01 phần; Trần Thị L6 (Lan chả cá) 01 phần; Kiều kế Phi 01 phần; Nguyễn Thị P4 (5 Phụng) 01 phần; Võ Thị B (Dì 2 Hạo) 01 phần; Nguyễn Thị H2 (Chị H2) 01 phần; Trần Thị T7 (Chị L3) 01 phần; Nguyễn Thị P5 (Út Chùa) 01 phần; Nguyễn Thị P5 (L7 số) 01 phần.

Dây hụi này đã khai 43 lần, hiện đã mãn hụi, N không có lấy tên không để chơi hụi và cũng không có lấy tên hụi viên để hốt hụi mà đều có người hốt thật, dây hụi này đã mãn, hiện còn 02 phần hụi của chị Phạm Thị L4 (M X) hốt chót nhưng N chỉ mới giao có 50.000.000đ.

20. Dây 20: Hụi 1.000.000 đồng, khai ngày 05/3/2021 (AL), 10 ngày khai một lần, có 49 phần, dây hụi này đã khai được 47 lần thì vỡ hụi. Hiện nay dây hụi này còn 04 phần hụi sống gồm có: Trần Thị Ủ (Út Ủ1) 02 phần; Trần Thị N4 (7 Nhiễm) 02 phần. Trong dây hụi này N không có lấy tên không hay lấy tên hụi viên để hốt hụi. Sau khi vỡ hụi thì N còn nợ tiền hụi chót tại 04 phần hụi của 02 hụi viên trên.

21. Dây 21: Hụi 1.000.000 đồng, khai ngày 16/10/2021 (AL), 01 tháng khai một lần, có 18 phần, dây hụi này đã khai được 12 lần thì vỡ hụi. Hiện nay dây hụi này còn 06 phần hụi sống gồm có: Nguyễn Thị B2 (Bé Cơm chay) 02 phần; Lê Thị T16 (H8 gà) 01 phần và bị can (Cùm) 03 phần. Trong dây hụi này N không có lấy tên hụi viên để hốt hụi và cũng không có lấy tên hụi viên không để chơi hụi. Hiện nay khi vỡ hụi thì N còn nợ tiền tại 03 phần hụi sống của 02 hụi viên trên.

22. Dây 22: Hụi 1.000.000 đồng, khai ngày 15/4/2022 (AL), 10 ngày khai một lần, có 42 phần, dây hụi này đã khai được 16 lần thì vỡ hụi. Gồm các hụi viên: Bị can N 02 phần; Đào Thị V1 (6 Buôl) 02 phần; Võ Thị H7 (H7) 01 phần; Nguyễn Thị L8 (Út Lan) 01 phần; Lê Kim C5 (Kim C5) 02 phần; Lý Thị T17 (Thu số) 01 phần; Vợ Tuốt 01 phần; Nguyễn Thị C6 (5 M) 01 phần; Lê Thị T3 (Trang 5 Tý) 02 phần; Trần Thanh T12 (Vợ T13) 02 phần; Hồ Thị E (Út Em) 01 phần; Lê Thị Thanh T18 (T Hậu Giang) 01 phần; Nguyễn Thị Như P5 (Vợ anh N7) 02 phần; Nguyễn Thị B2 (Cơm chay) 02 phần; Võ Thị T14 (Thu Ú chim) 02 phần; Nguyễn Thị L8 (Út Lan) 01 phần; Võ Văn P6 (9 Cụt) 01 phần; Võ Thị D3 (8 Dung) 01 phần; Lê Thị T19 (Bác 2 Bong bóng) 02 phần; Nguyễn Thị N3 (Nhưng heo) 01 phần; Phạm Thị S (C bún) 01 phần; Trần Thị N4 (7 Nhiễm) 02 phần; Lê Thị Tiệt V2 (Vân 2 Chằm) 01 phần; Võ Thị H9 (6 Siêu M) 02 phần; Bùi Kim Q2 (Cô Q2) 01 phần; Nguyễn Thị H2 (Chị H2) 01 phần; Trần Thị D (Dung số) 02 phần; Nguyễn Vũ Thái H10 (Thầy N) 02 phần; Trần Thị H11 (Ú) 01 phần.

Trong dây hụi này, N tự ý đã lấy phần hụi của hụi viên Nguyễn Thị Như P5 (Vợ Thầy N7) để hốt hụi ở lần thứ 16, chiếm đoạt tiền đóng hụi của 26 phần hụi, tổng số tiền là 26 phần x 750.000đ = 19.500.000đ.

Cụ thể chiếm đoạt của các hụi viên như sau: 1/ Nguyễn Thị Như P5 (Vợ Thầy N) 02 phần 1.500.000đ; 2/ Nguyễn Thị B2 (Bé cơm chay) 02 phần 1.500.000đ; 3/ Võ Thị T14 (Thu Ú chim) 02 phần 1.500.000đ; 4/ Lê Thị T19 (Bác 2 bong bóng) 02 phần 1.500.000đ; 5/ Trần Thị N4 (7 Nhiễm) 02 phần 1.500.000đ; 6/ Võ Thị H9 (S) 02 phần 1.500.000đ; 7/ Trần Thị D (Dung số) 02 phần 1.500.000đ; 8/ Nguyễn Vũ Thái H10 (Thầy N) 02 phần 1.500.000đ; 9/ Võ Văn P6 (9 Cụt) 750.000đ; 10/ Võ Thị D3 (8 D) 750.000đ; 11/ Nguyễn Thị N3 (N8) 750.000đ; 12/ Lê Kim C5 (K) 750.000đ; 13/ Phạm Thị S (C bún)

750.000đ; 14/ Nguyễn Thị Tiết V3 (V C) 750.000đ; 15/ Bùi Kim Q2 (Cô Q) 750.000đ; 16/ Trần Thanh T12 (Vợ T13) 750.000đ; 17/ Nguyễn Thị H2 (Chị H2) 750.000đ; 18/ Trần Thị H11 (Ú) 750.000đ.

Như vậy: Trong dây hụi này, N đã tự ý lấy tên hụi viên để hốt hụi, chiếm đoạt 26 phần hụi sống của 18 hụi viên, chiếm đoạt số tiền **19.500.000** đồng (Mười chín triệu, năm trăm ngàn đồng).

22. Dây 22: Hụi 1.000.000 đồng, khai ngày 15/4/2022 (AL), 10 ngày khai một lần, có 42 phần, dây hụi này đã khai được 16 lần thì vỡ hụi. Gồm các hụi viên: Bị can N 02 phần; Đào Thị V (6 Buôi) 02 phần; Võ Thị H (H) 01 phần; Nguyễn Thị L (Út Lan) 01 phần; Lê Kim C4 (Kim C4) 02 phần; Lý Thị T (Thu số) 01 phần; Vợ Tuốt 01 phần; Nguyễn Thị C (5 M) 01 phần; Lê Thị T17 (Trang 5 Tý) 02 phần; Trần Thanh T1 (Vợ T2) 02 phần; Hồ Thị E (Út Em) 01 phần; Lê Thị Thanh T3 (T Hậu Giang) 01 phần; Nguyễn Thị Như P (Vợ anh N3) 02 phần; Nguyễn Thị B (Cơm chay) 02 phần; Võ Thị T4 (Thu Ú chim) 02 phần; Nguyễn Thị L (Út Lan) 01 phần; Võ Văn P1 (9 Cút) 01 phần; Võ Thị D (8 Dung) 01 phần; Lê Thị T5 (Bác 2 Bong bóng) 02 phần; Nguyễn Thị N (Nhưng heo) 01 phần; Phạm Thị S (C1 bún) 01 phần; Trần Thị N1 (7 Nhiễm) 02 phần; Lê Thị Tiết V1 (Vân 2 Chấm) 01 phần; Võ Thị H1 (6 Siêu M) 02 phần; Bùi Kim Q (Cô Q) 01 phần; Nguyễn Thị H2 (Chị H2) 01 phần; Trần Thị D1 (Dung số) 02 phần; Nguyễn Vũ Thái H3 (Thầy N) 02 phần; Trần Thị H4 (Ú) 01 phần.

Trong dây hụi này, N2 tự ý đã lấy phần hụi của hụi viên Nguyễn Thị Như P (Vợ Thầy N3) để hốt hụi ở lần thứ 16, chiếm đoạt tiền đóng hụi của 26 phần hụi, tổng số tiền là 26 phần x 750.000đ = 19.500.000đ.

Cụ thể chiếm đoạt của các hụi viên như sau: 1/ Nguyễn Thị Như P (Vợ Thầy N) 02 phần 1.500.000đ; 2/ Nguyễn Thị B (Bé cơm chay) 02 phần 1.500.000đ; 3/ Võ Thị T4 (Thu Ú chim) 02 phần 1.500.000đ; 4/ Lê Thị T5 (Bác 2 bong bóng) 02 phần 1.500.000đ; 5/ Trần Thị N1 (7 Nhiễm) 02 phần 1.500.000đ; 6/ Võ Thị H1 (S) 02 phần 1.500.000đ; 7/ Trần Thị D1 (Dung số) 02 phần 1.500.000đ; 8/ Nguyễn Vũ Thái H3 (Thầy N) 02 phần 1.500.000đ; 9/ Võ Văn P1 (9 Cút) 750.000đ; 10/ Võ Thị D (8 D) 750.000đ; 11/ Nguyễn Thị N (N12) 750.000đ; 12/ Lê Kim C4 (K) 750.000đ; 13/ Phạm Thị S (C1 bún) 750.000đ; 14/ Nguyễn Thị Tiết V2 (V C) 750.000đ; 15/ Bùi Kim Q (Cô Q) 750.000đ; 16/ Trần Thanh T1 (Vợ T2) 750.000đ; 17/ Nguyễn Thị H2 (Chị H2) 750.000đ; 18/ Trần Thị H4 (Ú) 750.000đ.

Như vậy: Trong dây hụi này, N2 đã tự ý lấy tên hụi viên để hốt hụi, chiếm đoạt 26 phần hụi sống của 18 hụi viên, chiếm đoạt số tiền **19.500.000** đồng (Mười chín triệu, năm trăm ngàn đồng).

23. Dây 23: Hụi 1.000.000 đồng, khai ngày 17/5/2022 (AL), 07 ngày khai một lần, có 42 phần, khai được 18 lần thì vỡ hụi. Gồm các hụi viên: N (bị can) 04 phần; Võ Thị H (H) 02 phần; Lê Thị T6 (T6 gạo) 01 phần; Nguyễn Thị Thùy T7 (Trang Quỳnh) 01 phần; Lương Thị Đ (Thủ) 02 phần; Lê Thị G (Vân cà phê) 03 phần; Phan Thị M (10 Liễm) 01 phần; Phan Thị Q1 (Quyên bún) 01 phần; Lê Thị Đ1 (Vợ T8) 03 phần; Phan Thị N4 (Vợ T8 phụng) 02 phần; Lê Thị N5 (Chị

2 Nhuộm) 03 phần; Trương Thị L1 (Vợ T) 02 phần; Phạm Thị S (C1 bún) 01 phần; Võ Thị T4 (Thu Ú chim) 01 phần; Nguyễn Thị C2 (C8) 02 phần; Trần Thị D1 (Dung số) 04 phần; Nguyễn Thị Tiết V2 (Vân 2 Chấm) 01 phần; Nguyễn Thị S1 (Dì 3 Vân) 01 phần; Nguyễn Ngọc G1 (Dào 10 Nhiều) 02 phần; Võ Thị Bảo L2 (Loan thịt heo) 01 phần; Hà Thị N6 (7 Nhan) 01 phần; Nguyễn Thị C3 (6 Cóm) 01 phần; Lê Thị T5 (Bác 2 bóng bóng) 01 phần.

Dây hụi này đã khai 18 lần, hiện có 18 phần hụi chết và còn 27 phần hụi sống. Trong dây hụi này N2 lấy tên hụi viên Lê Thị Đ1 (Vợ T8) để hốt hụi 03 lần, gồm: lấy tên Vợ T8 để hốt hụi ở lần thứ 16, lần thứ 17 và lần thứ 18. Chiếm đoạt 26 phần hụi, mỗi phần là 2.380.000 đồng.

Cụ thể chiếm đoạt tiền đóng hụi của các hụi viên sau: 1/ Lê Thị Đ1 (Vợ T8) 03 phần 7.140.000đ; 2/ Trần Thị D1 (Dung số) 04 phần 9.520.000đ; 3/ Lê Thị N5 (chị 2 Nhuộm) 03 phần 7.140.000đ; 4/ Phan Thị N4 (vợ Tuấn P2) 02 phần 4.760.000đ; 5/ Nguyễn Thị L3 (Vợ T) 02 phần 4.760.000đ; 6/ Nguyễn Ngọc G1 (Dào 10 Nhiều) 02 phần 4.760.000đ; 7/ Hà Thị N6 (7 Nhan) 02 phần 4.760.000đ; 8/ Nguyễn Thị C2 (C8) 02 phần 4.760.000đ; 9/ Phạm Thị S (C1 bún) 2.380.000đ; 10/ Võ Thị T4 (T25) 2.380.000đ; 11/ Nguyễn Thị Tiết V2 (V C) 2.380.000đ; 12/ Nguyễn Thị S1 (D V) 2.380.000đ; 13/ Nguyễn Thị C3 (6 Cóm) 2.380.000đ; 14/ Lê Thị T5 (Bác 2 bong bóng) 2.380.000đ.

Như vậy: Trong dây hụi này bị can N2 chiếm đoạt tiền hụi của 14 hụi viên tại 26 phần hụi sống, mỗi phần 2.380.000đ x 26 phần = 61.880.000 đồng (Sáu mươi một triệu, tám trăm tám mươi ngàn đồng).

Riêng phần hụi của hụi viên Võ Thị Bảo L2 (L2 thịt heo) sau khi vỡ hụi các bên đã tự thỏa thuận cân trừ nợ với nhau, không yêu cầu nên không xem xét.

24. Dây 24: Hụi 1.000.000 đồng, khai ngày 12/6/2022 (AL), 07 ngày khai một lần, có 34 phần, khai được 15 lần thì vỡ hụi. Gồm các hụi viên: N (bị can) 05 phần; Lê Thị G (Vân cà phê) 02 phần; Nguyễn Ngọc H5 (H5 hủ tiếu) 01 phần; Nguyễn Thị Thanh T9 (T Hậu Giang) 01 phần; Nguyễn Thị H6 (H6 tạp hóa) 01 phần; Trần Thanh T1 (T2 nuôi cá) 01 phần; Lê Thị Kim C4 (Kim C4) 02 phần; Lâm Thị Cẩm L4 (Loan vợ Q2) 01 phần; Hồ Thị E (Út Em) 01 phần; Trương Thị L5 (Liễm bán cá) 01 phần; Dung 03 phần; Nguyễn Ngọc G1 (Mợ 10 Nhiều) 01 phần; Lê Thị G (Vân cà phê) 02 phần; Nguyễn Thị Q3 (Quỳnh karaoke) 01 phần; Lê Thị T5 (Bác 2 bong bóng) 03 phần; Trần Thị Trang P3 (Chị Đ2) 01 phần; Chị T10 trái cây 01 phần; Lê Thị T11 (4 Tha) 02 phần; Võ Thị Bích T12 (Tiền cá) 01 phần; Phan Thị T13 (4 Thuận) 02 phần.

Dây hụi này đã khai 15 lần, hiện có 15 phần hụi chết và còn 19 phần hụi sống. Trong dây hụi này N2 tham gia chơi 05 phần, đã hốt hết 05 phần hụi, N2 không có đưa tên không vào và cũng không có tự ý lấy tên hụi viên để hốt hụi, các phần hụi chết đều có hụi viên hốt thật.

Như vậy: Trong dây hụi này N2 còn nợ tiền của các hụi viên tại 19 phần hụi sống, mỗi phần hụi 11.910.000đ x 19 phần = 226.290.000đ.

25. Dây 25: Hụi 1.000.000 đồng, khai ngày 30/6/2022 (AL), 10 ngày khai một lần, có 32 phần, khai được 09 lần thì vỡ hụi. Gồm các hụi viên: Bị can N

(Cùm) 02 phần; Bùi Thị N7 (Nhí cá) 01 phần; Phan Thị Q1 (Quyên bún) 01 phần; Phan Thị Kha L6 (Kha Kiel) 02 phần; Lâm Thị H7 (Vợ T14 cóc) 01 phần; Nguyễn Thị L (Út Lan) 01 phần; Lê Thị Kim C4 (Kim C4) 02 phần; Huỳnh Thị H8 (Dịu Hiền) 02 phần; Nguyễn Thị C (5 M) 01 phần; Trần Thị Trang P3 (Chi Đ2) 01 phần; Nguyễn Thị Q3 (Quỳnh karaoke) 01 phần; Nguyễn Thị N8 (Cá lóc) 01 phần; Nguyễn Thị H9 (Hận rau) 02 phần; S2 cá (01 phần) Kha Bảo H10 (Hùng D) 01 phần; Nguyễn Thị H2 (Chi H2) 02 phần; Phạm Thị S (Cường bún) 02 phần; Lê Thị N9 (Chi 5 của L7) 01 phần; Nguyễn Thị Ngọc G1 (Dào 10 Nhiều) 01 phần; Hà Xuân T15 (Mỹ Thanh) 01 phần; Nguyễn Thị L (Út Lan) 01 phần; Lê Thị Ngọc T16 (02 phần); Võ Thị H1 (Siêu Muối) 01 phần.

Dây hụi này đã khai 09 lần, hiện có 09 phần hụi chết, còn 23 phần hụi sống. Trong dây hụi này N2 không có đưa tên không vào và cũng không có tự ý lấy tên hụi viên để hốt hụi, N2 tham gia chơi 02 phần hụi và đã hốt hết 02 phần hụi này, các phần hụi chết khác đều có hụi viên hốt thật.

Như vậy: Trong dây hụi này N2 còn nợ tiền của các hụi viên tại 23 phần hụi sống, mỗi phần 6.868.000đ x 23 phần = 157.964.000đ.

26. Dây 26: Hụi 100.000 đồng, khai ngày 12/6/2022 (AL), 01 ngày khai một lần, có 100 phần, dây hụi này đã khai được 80 lần thì vỡ hụi. Gồm các hụi viên: Bị can N2 (Cùm) 10 phần; Lê Kim C4 (Kim C4) 10 phần; L4 mát xa 02 phần; Hứng bán cá 02 phần; Võ Thị L8 (Loan mũ) 05 phần; Nguyễn Thị C5 (chi C6) 01 phần; Sương cá 01 phần; Thẩm bến phà 05 phần; Lê Thị G (Vân cà phê) 10 phần; Vợ Tuốt 03 phần; Võ Thị T4 (Thu Út chim) 20 phần; Nguyễn Ngọc G1 (Giàu 10 Nhiều) 05 phần; Lê Thị Huyền T17 (T17 đô) 10 phần; Nguyễn Thị Như P (Vợ Ngãi) 10 phần; Nguyễn Thị H6 (H6 tạp hóa) 03 phần.

Hiện nay dây hụi này còn 20 phần hụi sống của chị Võ Thị T4 (Thu Ú chim) hốt chót, khi vỡ hụi N2 chưa giao tiền hụi cho chị T4. Trong dây hụi này đều có người chơi và hốt thật, N2 không có lấy tên không hoặc tự ý lấy tên hụi viên để hốt hụi, mà các hụi viên đều có hốt thật.

27. Dây 27: Hụi 100.000 đồng, khai ngày 25/6/2022 (AL), 01 ngày khai một lần, có 100 phần, dây hụi này đã khai được 90 lần thì vỡ hụi. Gồm các hụi viên: Võ Thị H (H) 05 phần; Lê Thị G (Vân cà phê) 05 phần; Bị can (Cùm) 11 phần; Bùi Thị N10 (Nhí) 02 phần; Nguyễn Ngọc G1 (Dào 10 Nhiều) 05 phần; T18 cá (03 phần) Trương Thị L5 (Liễm cá) 05 phần; 5 Chích 02 phần; Nguyễn Thị L3 (Vợ T8 chú 8) 08 phần; Võ Thị T4 (Thu Ú chim) 10 phần; Nguyễn Thị C (5 M) 02 phần; Nguyễn Thị H9 (Hận rau) 10 phần; Trần Thị N1 (7 Nhiễm) 10 phần.

Trong dây hụi này, N2 tự ý lấy tên hụi viên Nguyễn Thị H9 (H9 rau) để hốt hụi 10 lần, từ lần thứ 80 đến lần thứ 89, chiếm đoạt tiền đóng hụi của 02 hụi viên gồm: Nguyễn Thị H9 (10 phần) x 90.000đ = 9.000.000đ; Trần Thị N1 (10 phần) x 90.000đ = 9.000.000đ.

Như vậy: Trong dây hụi này, bị can N2 chiếm đoạt tiền đóng hụi của 02 hụi viên: 1/ Nguyễn Thị H9 (10 phần) 9.000.000đ; 2/ Trần Thị N1 (10 phần) 9.000.000đ. Tổng cộng 18.000.000 đồng (Mười tám triệu đồng).

28. Dây 28: Hụi 100.000 đồng, khai ngày 06/7/2022 (AL), 01 ngày khai một lần, có 100 phần, dây hụi này đã khai được 79 lần thì vỡ hụi. Gồm các hụi viên: Bị can N2 (Cùm) 15 phần; Võ Thị D (8 Dung) 05 phần; L9 trái cây 01 phần; Trần Thị T19 (Thúy gạo) 05 phần; Trần Thị Thúy H11 (Lê Q4) 05 phần; Nguyễn Thị N11 (Chị N11) 05 phần; Nguyễn Thị Bích T20 (T20 may) 05 phần; Nguyễn Thị T9 (Thúy cá) 01 phần; Nguyễn Thị Q5 (Út Quyền) 20 phần; Nguyễn Thị Q3 (Quỳnh karaoke) 10 phần; Nguyễn Thị C2 (C8) 05 phần; Nguyễn Thị Kim P4 (P4 rau) 05 phần; Nguyễn Thị C5 (Chị C6) 12 phần; Nguyễn Lệ T21 (Thúy bán rau) 05 phần.

Trong dây hụi này, N2 tự ý đã lấy tên hụi viên để hốt hụi 34 lần, gồm: lấy tên hụi viên Nguyễn Thị Q3 (Q) để hốt hụi 10 lần (lần thứ 46 đến lần thứ 55); lấy tên hụi viên Nguyễn Thị C2 (C8) hốt hụi 05 lần (từ lần thứ 56 đến lần thứ 60); lấy tên hụi viên Nguyễn Thị Kim P4 (P4 rau) hốt hụi 05 lần (lần thứ 61 đến lần thứ 65); lấy tên hụi viên Nguyễn Thị C5 (Chị C6) hốt hụi 12 lần, (từ lần thứ 66 đến lần thứ 77); lấy tên hụi viên Nguyễn Lệ T21 (T21 rau) hốt hụi 02 lần (từ lần thứ 78 đến lần thứ 79).

Như vậy: Trong dây hụi này, N2 đã chiếm đoạt tiền đóng hụi của các hụi viên: 1/ Nguyễn Thị Q3 (Quỳnh karaoke) 10 phần x 90.000đ x 34 lần = 30.600.000đ; 2/ Nguyễn Thị C2 (C8) 05 phần x 90.000đ x 34 lần = 15.300.000đ; 3/ Nguyễn Thị Kim P4 (Phượng rau) 05 phần x 90.000đ x 34 lần = 15.300.000đ; 4/ Nguyễn Thị C5 (Chị C6) 12 phần x 90.000đ x 34 lần = 36.720.000đ; 5/ Nguyễn Lệ T21 (Thủy bán rau) 05 phần x 90.000đ x 34 lần = 15.300.000đ. Tổng cộng: 113.220.000 đồng (Một trăm mười ba triệu, hai trăm hai mươi ngàn đồng).

29. Dây 29 (dây 1): Hụi 100.000 đồng, khai ngày 16/7/2022 (AL), 01 ngày khai một lần, có 100 phần, dây hụi này đã khai được 68 lần thì vỡ hụi. Gồm các hụi viên: Bị can N2 (Cùm) 20 phần; Hiền D2 3 05 phần; Nguyễn Thị Huyền N11 (Nga trọ) 03 phần; Nguyễn Thị Thúy L10 (Chị L10 rau) 01 phần; Lê Thị Huyền T17 (Trang Đô) 10 phần; Võ Thị T22 (7 Thoa) 20 phần; Nguyễn Thị C2 (C8) 10 phần; Phạm Thị S (C1 bún) 10 phần; Nguyễn Thị Q5 (Út Quyền) 14 phần; Võ Thị Bích T12 (Tiền bán cá) 05 phần.

Trong dây hụi này, N2 đã mượn của chị Võ Thị T22 (7 Thoa) để hốt 20 phần hụi (bà T22 đồng ý cho mượn); ngoài ra bị can N2 còn tự ý 09 lần lấy tên hụi viên Nguyễn Thị C2 (C8) hốt 09 phần hụi của chị C2 (từ lần thứ 60 đến lần thứ 68).

Như vậy: Trong dây hụi này, N2 chiếm đoạt tiền của các hụi viên: 1/ Nguyễn Thị C2 (C8) 10 phần x 90.000đ x 09 lần = 8.100.000đ; 2/ Phạm Thị S (C1 bún) 10 phần x 90.000đ x 09 lần = 8.100.000đ. Tổng cộng: **16.200.000** đồng (Mười sáu triệu, hai trăm ngàn đồng).

Riêng đối với chị Nguyễn Thị Q5 (14 phần hụi); Võ Thị Bích T12 (05 phần hụi) sau khi vỡ hụi, các bên đã tự thỏa thuận cân trừ hụi chết với nhau, không yêu cầu nên không xem xét.

29. Dây 29 (dây 2): Hụi 100.000 đồng, khai ngày 16/7/2022 (AL), 01 ngày khai một lần, có 100 phần, dây hụi này đã khai được 68 lần thì vỡ hụi. Gồm các hụi viên: Bị can N (Cùm) 25 phần; Văn Thị Kim C7 (C7 may mừng) 15 phần; Võ Thị T4 (Thu Ú chim) 10 phần; Trần Thị H12 (H) 10 phần; Nguyễn Thị Q5 (Út Quyền) 10 phần; Trần Thị D1 (Dung số) 10 phần; Bùi Thị L11 (Cô L11) 10 phần; Nguyễn Thị Tiết V2 (Vân 5 Chằm) 05 phần; Võ Thị Bích T12 (Tiền cá) 05 phần; Trần Thị T23 (4 Tha) 10 phần.

Trong dây hụi này, N2 đã tự ý đã lấy tên hụi viên để hốt hụi 28 lần gồm: lấy tên của chị Võ Thị T4 (T25) để hốt 10 phần hụi (từ lần thứ 41 đến lần thứ 50); lấy tên hụi viên Trần Thị H12 (H) hốt hụi 10 lần (từ lần thứ 51 đến lần thứ 60); lấy tên hụi viên Nguyễn Thị Q5 (Ú) hốt hụi 08 lần (từ lần 61 đến lần thứ 68).

Như vậy: Trong dây hụi này, bị can N6 chiếm đoạt tiền của các hụi viên: 1/ Võ Thị T4 (Thu Ú chim) 10 phần x 90.000đ x 28 lần = 25.200.000đ; 2/ Trần Thị D1 (Dung số) 10 phần x 90.000đ x 28 lần = 25.200.000đ; 3/ Bùi Thị L11 (Cô L11) 10 phần x 90.000đ x 28 lần = 25.200.000đ; 4/ Trần Thị T24 (4 Tha) 10 phần x 90.000đ x 28 lần = 25.200.000đ; 5/ Nguyễn Thị Tiết V2 (Vân 2 Chằm) 05 phần x 90.000đ x 28 lần = 12.600.000đ. Tổng cộng: 113.400.000 đồng (Một trăm mười ba triệu, bốn trăm ngàn đồng).

Riêng đối với chị Nguyễn Thị Q5 (Ú) (14 phần hụi); Trần Thị H12 (H) (10 phần hụi); Võ Thị Bích T12 (Tiền cá) (05 phần hụi) sau khi vỡ hụi, các bên đã tự thỏa thuận cần trừ hụi chết với nhau, không yêu cầu nên không xem xét.

30. Dây 30: Hụi 100.000 đồng, khai ngày 20/8/2022 (AL), 01 ngày khai một lần, có 100 phần, dây hụi này đã khai được 40 lần thì vỡ hụi. Gồm các hụi viên: Bùi Thị N (Nhí cá; Má Nhí) 04 phần; Nguyễn Thị C (Ngọc C1) 01 phần; Trần Thị T (Thủy căn tin) 03 phần; Văn Thị Kim C2 (Chung may mừng) 15 phần; Lê Thị Huyền T1 (T1 đô) 10 phần; Trương Thị Thu H (Hồng hủ tiêu) 04 phần; Nguyễn Thị H1 (Hiền tạp hóa) 03 phần; Út Sương bánh tằm 02 phần; Hồ Minh P (Quán K1) 05 phần; Võ Thị T2 (7 Thoa) 10 phần; Nguyễn Thị Q (Út Quyền) 20 phần; Võ Thị T3 (Thu Ú chim) 10 phần; Ngô Thị Tuyết M (M) 10 phần.

Dây hụi này đã khai được 40 lần thì vỡ hụi, các hụi viên đều có tham gia và hốt thật, N3 không có lấy tên ai để hốt hụi, hiện nay còn nợ 60 phần hụi sống của các hụi viên, mỗi phần hụi 40 lần đóng x 90.000đ = 3.600.000đ x 60 phần = 216.000.000đ (Hai trăm mười sáu triệu đồng).

31. Dây 31: Hụi 100.000 đồng, khai ngày 29/8/2022 (AL), 01 ngày khai một lần, có 100 phần, dây hụi này đã khai được 26 lần thì vỡ hụi. Gồm các hụi viên: N (Cùm) 20 phần; Kha Bảo H2 (Dì 3 Cơm chay) 02 phần; Nguyễn Thị H3 (Vợ P1 cửa sắt) 02 phần; Trần Thị C3 (02 phần); Văn Thị Kim C2 (C2 may mừng) 10 phần; T4 rau câu 01 phần; Nguyễn Thị H1 (H1 tạp hóa; Em H1) 04 phần; T5 cá 03 phần; Trần Thị T (T gạo) 05 phần; Lê Thị T6 (H4 gà) 05 phần;

Lê Thị N1 (vợ T7) 10 phần; Nguyễn Lê T8 (Thúy rau) 05 phần; Phạm Thị S (C4 bún) 05 phần; Võ Thị T2 (7 Thoa) 10 phần; Lê Thị Đ (Em T7) 10 phần.

Dây hụi này đã khai được 26 lần thì vỡ hụi, các hụi viên đều có tham gia và hốt thật, N3 không có lấy tên ai để hốt hụi, hiện nay còn nợ 74 phần hụi sống của các hụi viên, mỗi phần hụi là 26 lần đóng $\times 90.000đ = 2.340.000đ \times 74$ phần = 173.160.000đ (Một trăm bảy mươi ba triệu, một trăm sáu mươi ngàn đồng).

32. Dây 32: Hụi 100.000 đồng, khai ngày 14/9/2022 (AL), 01 ngày khai một lần, có 67 phần, dây hụi này đã khai được 11 lần thì vỡ hụi. Gồm các hụi viên: Bì can N (Cùm) 20 phần; Vợ Tuốt 02 phần; Chị H5 cá 02 phần; Võ Thị Bảo L (Loan thịt heo) 01 phần; Văn Thị Kim C2 (C2 may mùng) 10 phần; Trần Thị Thúy H6 (Lê Q1) 10 phần; Nguyễn Thị H7 (Hận rau) 10 phần; Lê Thị D (Dừng rau) 10 phần; Nguyễn Thị C5 (5 Chích gà) 02 phần; Nguyễn Lê T9 (Thúy rau) 05 phần; Phạm Thị T10 (4 Thuận) 10 phần.

Dây hụi này đã khai được 11 lần thì vỡ hụi, các hụi viên đều có tham gia và hốt thật, N3 không có lấy tên ai để hốt hụi, hiện nay còn nợ 56 phần hụi sống, mỗi phần hụi 11 lần đóng $\times 90.000đ = 990.000đ \times 56$ phần = 55.440.000đ (Năm mươi lăm triệu, bốn trăm bốn mươi ngàn đồng).

33. Dây 33: Hụi 50.000 đồng, khai ngày 02/8/2022 (AL), 01 ngày khai một lần, có 100 phần, dây hụi này đã khai được 52 lần thì vỡ hụi. Gồm các hụi viên: Bì can N (Cùm) 20 phần; Trần Thị C3 (Chị C3) 01 phần; Huệ cá 01 phần; Trương Thị L1 (Liễm cá) 02 phần; Trương Thị Thu H (Hồng hủ tiếu) 02 phần; H2 bán nước 10 phần; B chồng H 02 phần; H1 bán nước 05 phần; Nguyễn Thị Thúy L2 (Loan rau cải) 06 phần; Huỳnh Thị H8 (H8) 01 phần; Trần Thị Chúc L3 (Nam) 01 phần; Nguyễn Ngọc H9 (Hạnh hủ tít) 01 phần; N2 01 phần; 5 Phụng 02 phần; 5 Ly 05 phần; Lê Thị Thanh T11 (T Hậu Giang) 01 phần; Tiên làm móng 01 phần; Nguyễn Thị Ngọc D1 (Dung phúc) 05 phần; Lương Thị Đ1 (Đẹp cá) 01 phần; Thịt bò 01 phần; Nguyễn Vũ Thái H10 (Thầy N) 05 phần; Vợ T7 01 phần; Nguyễn Lê T8 (T8 rau) 10 phần; Nguyễn Thị V (Chị G) 02 phần; Nguyễn Thị B1 (Bé Cơm chay) 01 phần; Trần Thị H11 (Chè) 01 phần; Võ Thị T3 (Thu Ú chim) 20 phần; Nguyễn Thị Tuyết M1 (Út Bé) 05 phần; Lê Thị G1 (Vân cà phê) 10 phần; Nguyễn Văn Đ2 (Được thùy L4) 04 phần.

Dây hụi này đã khai được 52 lần thì vỡ hụi, các hụi viên đều có tham gia và hốt thật, N3 không có lấy tên ai để hốt hụi, hiện nay còn nợ 48 phần hụi sống, mỗi phần hụi là 52 lần đóng $\times 45.000đ = 2.340.000đ \times 48$ phần = 112.320.000đ (Một trăm mười hai triệu, ba trăm hai mươi ngàn đồng).

34. Dây 34: Hụi 50.000 đồng, khai ngày 19/9/2022 (AL), 01 ngày khai một lần, có 68 phần, dây hụi này đã khai được 06 lần thì vỡ hụi. Gồm các hụi viên: Bì can N (Cùm) 20 phần; Ngô Thị Tuyết M (M) 10 phần; Lê Thị Thanh T11 (Thúy bà 6) 08 phần; Văn Thị Kim C2 (Chung may mùng) 10 phần; Trần Thị M2 (Mũi xe rau cải) 05 phần; Trần Thị Quyền T12 (T12 hồng ngự) 05 phần;

Nguyễn Thị Hồng N2 (Nga làm móng) 02 phần; Nguyễn Thị Thúy T13 (T13 quỳnh) 02 phần; Đặng Thị K (4 heo quay).

Dây hội này đã khai được 06 lần thì vỡ hội, các hội viên đều có tham gia và hốt thật, N3 không có lấy tên ai để hốt hội, hiện nay còn nợ 62 phần hội sống, mỗi phần hội là 06 lần đóng x 45.000đ = 270.000đ x 62 phần = 16.740.000đ (Mười sáu triệu, bảy trăm bốn mươi ngàn đồng).

Kết quả đối chiếu sổ sách, nợ hội giữa các bên, Lương Thị N và các bị hại đã thống nhất các dây hội nêu trên.

Quá trình điều tra thu giữ Lương Thị N giao nộp:

- + 01 (một) cuốn tập ghi các dây hội được đánh số từ 01 đến 25;
- + 01 (một) sổ hội 3.000.000 đồng, khai ngày 26/9/2020;
- + 01 (một) sổ hội 5.000.000 đồng, khai ngày 19/10/2020;
- + 01 (một) sổ hội 3.000.000 đồng, khai ngày 04/12/2020;
- + 01 (một) sổ hội 10.000.000 đồng, khai ngày 15/02/2021;
- + 01 (một) sổ hội 3.000.000 đồng, khai ngày 15/02/2021;
- + 01 (một) sổ hội 10.000.000 đồng, khai ngày 22/03/2021;
- + 01 (một) sổ hội 1.000.000 đồng, khai ngày 05/03/2021;
- + 01 (một) sổ hội 3.000.000 đồng, khai ngày 29/4/2021;
- + 01 (một) sổ hội 5.000.000 đồng, khai ngày 18/02/2022.

- Ông Dương Trúc P (chồng N) tự nguyện giao nộp khắc phục hậu quả 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

Về dân sự:

- 62 bị hại yêu cầu Lương Thị N bồi thường số tiền bị chiếm đoạt, với tổng số tiền: **1.029.450.000** đồng.

- Ngoài ra, N còn phải chịu trách nhiệm bồi thường phần nợ dân sự còn lại của 62 (sáu mươi hai) bị hại trong vụ án với tổng số tiền: **7.760.154.000** đồng.

- Đối với các hội viên: Nguyễn Thị Q (Ú), Võ Thị T (7 Thoa); Nguyễn Thị L (Ú); Nguyễn Thị T14 (Dì Thanh Công tại); Hồ Minh P (Quán K1); La Thị K (Dì K); Nguyễn Văn T1 (T1 cầm đồ); Trần Thị H (H) không có yêu cầu giải quyết về hình sự và dân sự nên không đề cập xem xét.

- Không xem xét giải quyết đối với các hội viên yêu cầu Lương Thị N còn nợ tiền hội, do N không có hành vi gian dối để chiếm đoạt của các hội viên này, do quan hệ dân sự, nếu các hội viên trên có yêu cầu thì khởi kiện dân sự để được giải quyết, gồm 28 hội viên:

1/ Phạm Thị T2 (Dì 4 T2), sinh năm 1964, cư trú: Khóm T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp, số tiền 225.380.000 đồng.

2/ Trần Thị Trang P1 (Chị Đ), sinh năm 1969, cư trú: khóm T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp, số tiền 135.420.000 đồng.

3/ Huỳnh Thị H1 (H1 rau), sinh năm 1976, cư trú: Khóm T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp, số tiền 13.320.000 đồng.

4/ Lê Thị D (Dừng rau), sinh năm 1969, cư trú: Khóm T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp, số tiền 24.160.000 đồng.

5/ Lê Thị N1 (N1), sinh năm 1973, cư trú: khóm T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp, số tiền 61.890.000 đồng.

- 6/ Phan Thị B (Chị 2 Suông), sinh năm 1970, cư trú: Khóm T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp, số tiền 12.600.000 đồng.
- 7/ Nguyễn Thị Bích T3 (T3 may, T3 2 Mộng), sinh năm 1976, cư trú: khóm T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp, số tiền 21.805.000 đồng.
- 8/ Võ Kim T4 (Tiền 1 Cửa), sinh năm 1993, cư trú: Khóm C, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp, số tiền 6.500.000 đồng.
- 9/ Huỳnh Thị Mỹ D1 (Duyên 1 Cửa), sinh năm 1987, cư trú: Khóm T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp, số tiền 5.500.000 đồng.
- 10/ Huỳnh Ngọc P2 (P8), sinh năm 1984, cư trú: Khóm T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp, số tiền 48.120.000 đồng.
- 11/ Nguyễn Thị Q (Con Út hòa thượng), sinh năm 1988, cư trú: Khóm T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp, số tiền 16.660.000 đồng.
- 12/ Nguyễn Thị G (Gái cá), sinh năm 1980, cư trú: Khóm T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp, số tiền 11.700.000 đồng.
- 13/ Phan Thị Tuyết T5 (T25), sinh năm 1975, cư trú: Khóm A, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp, số tiền đóng hội không nhớ.
- 14/ Nguyễn Thị C (Chích gà), sinh năm 1964, cư trú: Khóm T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp, số tiền 39.700.000 đồng.
- 15/ Trần Thị H2 (2 Húng), sinh năm 1954, cư trú: Khóm T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp, số tiền 54.210.000 đồng.
- 16/ Nguyễn Văn Đ1 (Được Thùy L1), sinh năm 1993, cư trú: Khóm T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp, số tiền 2.284.000 đồng.
- 17/ Hồ Thị Tuyết M (M hột vịt), sinh năm 1972, cư trú: khóm T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp, số tiền 27.640.000 đồng.
- 18/ Lương Thị Đ2 (Đẹp cá), sinh năm 1971, cư trú: Ấp C, xã T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp, số tiền 2.500.000 đồng.
- 19/ Trần Thị Quyền T6 (Trang Hồng N2), sinh năm 1983, cư trú: Khóm A, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp, số tiền 1.200.000 đồng.
- 20/ Trần Thị M1 (Muối rau cải), sinh năm 1976, cư trú: Khóm T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp, số tiền 1.470.000 đồng.
- 21/ Võ Thị Bích T7 (Tiền cá), sinh năm 1987, cư trú: Khóm T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp, số tiền 7.000.000 đồng.
- 22/ Nguyễn Thị P3 (Dì 2 D7), sinh năm 1942 cư trú: Khóm T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp, số tiền 100.360.000 đồng.
- 23/ Lê Thị N3 (Chị 3 Lạ), sinh năm 1967, cư trú: Khóm T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp, số tiền 79.280.000 đồng.
- 24/ Lê Thị N4 (Chị 5 Lạ), sinh năm 1971, cư trú: khóm T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp, số tiền 60.000.000 đồng.
- 25/ Trần Thị H3 (C1), sinh năm 1970, cư trú: Khóm L, phường L, thị xã T, tỉnh An Giang, số tiền 1.475.000 đồng.
- 26/ Nguyễn Thị T8 (T8 cá), sinh năm 1975, cư trú: Khóm T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp, số tiền 14.000.000 đồng.
- 27/ Mai Thị L2 (Lem rau), sinh năm 1983, cư trú: Ấp L, xã L, huyện H, tỉnh Đồng Tháp, số tiền đóng hội không nhớ.

28/ Võ Văn H4 (6 H4), sinh năm 1962, cư trú: Khóm T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp, số tiền 44.000.000 đồng.

- Đối với các phần hội chết của các hội viên tham gia trong 34 dây hội, sau khi hốt hội xong còn phải thực hiện nghĩa vụ đóng hội chết cho đến khi N vỡ hội, đây là trách nhiệm dân sự giữa những hội viên đã hốt hội với N. Do đó, N và những hội viên này tự thỏa thuận hoặc giải quyết bằng một vụ án dân sự khác.

- Đối với ông Dương Trúc P (chồng N), là giáo viên công tác tại Trường Trung học cơ sở T26, huyện H, tỉnh Đồng Tháp. Kết quả điều tra, ông P4 không tham gia vào việc làm chủ hội của N, không bàn bạc với bị can N trong việc lấy tên không và tên hội viên để hốt hội, không chiếm đoạt hoặc sử dụng số tiền chiếm đoạt từ N, có một số lần ông P4 thu tiền hội là do N ghi ra giấy và nhờ ông P4 đi dạy học ghé nhận tiền đóng hội dùm rồi về đưa lại cho N, ông P4 không biết và không chiếm đoạt tiền đóng hội, cho nên không có căn cứ xem xét vai trò đồng phạm trong vụ án.

- Đối với đơn tố giác của bà Trần Thị Bích C2, sinh năm 1986, cư trú: khóm T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp và ông Lê Văn Đ3, sinh năm 1976, cư trú: khóm T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp cùng tố giác Lương Thị N có hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H thụ lý giải quyết tin báo và đã kết thúc xác minh tin báo, xác định vụ việc dân sự, không có sự việc phạm tội xảy ra, Cơ quan CSĐT Công an huyện H, tỉnh Đồng Tháp đã thông báo kết quả giải quyết tin báo tố giác tội phạm cho người tố giác, nên không đề cập giải quyết trong vụ án này.

Theo cáo trạng số 15/CT-VKSĐT-P2 ngày 11 tháng 3 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp đã truy tố bị cáo **Lương Thị N** về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 4 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố, phân tích hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lương Thị N phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”;

Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Lương Thị N từ 14 năm đến 15 năm tù.

Do gia đình của bị cáo hiện đang gặp khó khăn về kinh tế nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng, đề nghị xem xét theo phần Quyết định của Cáo trạng đã nêu.

Luật sư bào chữa cho bị cáo **Lương Thị N** phát biểu quan điểm: Thống nhất với vị đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều khoản của tội danh áp dụng

đối với bị cáo N. Đồng thời, vị luật sư còn viện dẫn về nguyên nhân, điều kiện, ý thức, mục đích phạm tội của bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ như bị cáo có nhân thân tốt, thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã khắc phục được một phần thiệt hại cho phía bị hại; bị cáo là lao động chính trong gia đình có hoàn cảnh hiện tại đang gặp khó khăn, có 02 con còn nhỏ. Bản thân bị cáo mắc bệnh tiểu đường, thoái hoá đốt sống. Gia đình bị cáo có công với Cách mạng, cha ruột của bị cáo được tặng thưởng huân chương kháng chiến. Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Lương Thị N không có ý kiến tranh luận hay bào chữa bổ sung mà chỉ thừa nhận hành vi của bị cáo là sai, bị cáo rất hối hận, bị cáo xin lỗi các bị hại và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Các bị hại không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, các cơ quan và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của các cơ quan, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Đối với bị hại, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Xét thấy những người này đã được triệu tập hợp lệ nhưng họ vẫn vắng mặt. Trong quá trình điều tra đã có lời khai rõ ràng và sự vắng mặt của những người này không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt những người này.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Lương Thị N đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo khẳng định hành vi phạm tội được nêu trong bản cáo trạng số 15/CT-VKSĐT-P2 ngày 11 tháng 3 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp là đúng với hành vi của bị cáo. Để có tiền tiêu xài phục vụ lợi ích cá nhân, thông qua việc làm chủ hội, Lương Thị N đã dùng nhiều thủ đoạn gian dối như: Tự ý lấy tên hội viên tham gia chơi trong các dây hội để hốt hội mà không được sự đồng ý của hội viên; lấy tên không để hốt hội; tự ý lấy phần hội của hội viên này bán cho hội viên khác để lấy tiền, chiếm đoạt tài sản là tiền đóng hội của 62 hội viên tại 15 dây hội, với tổng số tiền 1.029.450.000 đồng.

Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lương Thị N đã phạm vào tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 174 Bộ luật hình sự;

Tại điểm a khoản 4 Điều 174 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;

b) ...

...

4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 12 năm đến 20 năm hoặc tù chung thân:

a) Chiếm đoạt tài sản trị giá 500.000.000 đồng trở lên;”

[3] Bị cáo là người đã trưởng thành, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo hoàn toàn nhận thức được việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ tư lợi, muốn nhanh chóng có được nhiều tiền để tiêu xài cá nhân, thông qua việc làm chủ hội, bị cáo đã có hành vi dùng thủ đoạn gian dối bằng cách tự ý lấy tên hội viên tham gia chơi trong các dây hội để hốt hội mà không được sự đồng ý của hội viên; lấy tên không để hốt hội; tự ý lấy phần hội của hội viên này bán cho hội viên khác để lấy tiền, chiếm đoạt tài sản là tiền đóng hội của 62 hội viên tại 15 dây hội, với tổng số tiền 1.029.450.000 đồng.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, mang tính chất đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm đến quyền lợi hợp pháp của những người bị hại một cách trái pháp luật, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, bằng thủ đoạn gian dối, bị cáo đã chiếm đoạt tài sản của nhiều bị hại với số tiền lớn, không chỉ xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản hợp pháp của bị hại mà còn ảnh hưởng trực tiếp đến điều kiện làm ăn, sinh sống bình thường của họ, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội ở địa phương, gây xôn xao dư luận, bức xúc trong quần chúng nhân dân. Khi thực hiện hành vi, bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là trái pháp luật, là có tội nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Chứng tỏ hành vi của bị cáo là cố ý trực tiếp và tội phạm đã hoàn thành.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Do bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhiều lần, đối với nhiều bị hại nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Phạm tội 02 lần trở lên” theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Sau khi phạm tội bị cáo đã tác động gia đình bồi thường khắc phục một phần hậu quả cho bị hại. Bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình có hoàn cảnh hiện tại đang gặp khó khăn, có 02 con còn nhỏ. Gia đình bị cáo có công với Cách mạng, cha ruột của bị cáo được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhì. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Do gia đình của bị cáo hiện đang gặp khó khăn về kinh tế nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Xét lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều khoản của tội danh, mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo cũng như đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo là có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận.

Đối với ý kiến của luật sư bào chữa cho bị cáo là có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, các bị hại yêu cầu bị cáo N bồi thường lại số tiền đã chiếm đoạt và nợ dân sự, cụ thể:

1/ Nguyễn Thị Tuyết M2 số tiền bị chiếm đoạt 13.250.000 đồng và nợ dân sự 155.960.000 đồng.

2/ Trần Thị D2 số tiền bị chiếm đoạt 49.470.000 đồng và nợ dân sự: 282.785.000 đồng.

3/ Phạm Thị L3 số tiền bị chiếm đoạt: 30.750.000 đồng và nợ dân sự: 450.365.000 đồng.

4/ Võ Thị H5 số tiền bị chiếm đoạt: 35.100.000 đồng và nợ dân sự: 336.235.000 đồng.

5/ Nguyễn Thị C3 số tiền bị chiếm đoạt 53.670.000 đồng và nợ dân sự 140.875.000 đồng.

6/ Nguyễn Thị S số tiền bị chiếm đoạt 15.630.000 đồng và nợ dân sự: 137.870.000 đồng.

7/ Lê Thị G1 số tiền bị chiếm đoạt 45.870.000 đồng và nợ dân sự: 114.130.000 đồng.

8/ Nguyễn Thị Ủ số tiền bị chiếm đoạt 42.500.000 đồng và nợ dân sự: 347.970.000 đồng.

9/ Ngô Thị Tuyết M3 số tiền bị chiếm đoạt 84.080.000 đồng và nợ dân sự 778.700.000 đồng.

- 10/ Trần Thị N5 số tiền bị chiếm đoạt 56.150.000 đồng và nợ dân sự 571.105.000 đồng.
- 11/ Lê Thị Ngọc T9 số tiền bị chiếm đoạt 19.400.000 đồng và nợ dân sự 319.160.000 đồng.
- 12/ Nguyễn Thị H6 số tiền bị chiếm đoạt 53.490.000 đồng và nợ dân sự 347.795.000 đồng.
- 13/ Lê Thị T10 số tiền bị chiếm đoạt 32.220.000 đồng và nợ dân sự 257.210.000 đồng.
- 14/ Nguyễn Thị D3 số tiền bị chiếm đoạt 20.700.000 đồng và nợ dân sự 79.840.000 đồng.
- 15/ Võ Thị T11 số tiền bị chiếm đoạt 44.870.000 đồng và nợ dân sự 296.125.000 đồng.
- 16/ Nguyễn Thị Q1 số tiền bị chiếm đoạt 40.450.000 đồng và nợ dân sự 32.140.000 đồng.
- 17/ Trịnh Ngọc H7 số tiền bị chiếm đoạt 6.300.000 đồng và nợ dân sự 121.800.000 đồng.
- 18/ Lê Thị T12 số tiền bị chiếm đoạt 6.300.000 đồng và nợ dân sự 19.700.000 đồng.
- 19/ Trần Thị T13 số tiền bị chiếm đoạt 3.550.000 đồng và nợ dân sự 50.580.000 đồng.
- 20/ Võ Văn P5 số tiền bị chiếm đoạt 6.590.000 đồng và nợ dân sự 92.805.000 đồng.
- 21/ Võ Thị Kim N6 số tiền bị chiếm đoạt 80.850.000 đồng và nợ dân sự 46.000.000 đồng.
- 22/ Nguyễn Thị Ngọc T14 số tiền bị chiếm đoạt 7.200.000 đồng và nợ dân sự 22.290.000 đồng.
- 23/ Trần Thị P1 số tiền bị chiếm đoạt 14.400.000 đồng và nợ dân sự 40.390.000 đồng.
- 24/ Phương Ngọc L4 số tiền bị chiếm đoạt 10.750.000 đồng và nợ dân sự 33.770.000 đồng.
- 25/ Nguyễn Thị N7 số tiền bị chiếm đoạt 7.950.000 đồng và nợ dân sự 130.755.000 đồng.
- 26/ Trương Ngọc D4 số tiền bị chiếm đoạt 7.200.000 đồng và nợ dân sự 52.955.000 đồng.
- 27/ Nguyễn Thị B1 số tiền bị chiếm đoạt 8.700.000 đồng và nợ dân sự 120.550.000 đồng.
- 28/ Nguyễn Thị Đ4 số tiền bị chiếm đoạt 3.550.000 đồng và nợ dân sự 92.200.000 đồng.
- 29/ Đặng Thị Bạch T15 số tiền bị chiếm đoạt 3.550.000đ và nợ dân sự 9.550.000 đồng.
- 30/ Lê Văn V, sinh năm 1989, cư trú: khóm T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp (được ủy quyền đại diện cho bị hại Võ Thị B2 (Dì 2 Hạo), sinh năm 1957, cư trú: khóm T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp, hiện đã chết) số tiền bị chiếm đoạt 3.550.000 đồng và nợ dân sự 56.450.000 đồng.

- 31/ Lê Thị T16 số tiền bị chiếm đoạt 3.700.000 đồng và nợ dân sự 112.250.000 đồng.
- 32/ Nguyễn Thị H8 số tiền bị chiếm đoạt 4.450.000 đồng và nợ dân sự 34.445.000 đồng.
- 33/ Huỳnh Thị Thu T17 số tiền bị chiếm đoạt 3.700.000 đồng.
- 34/ Phan Hữu N8 số tiền bị chiếm đoạt 8.750.000 đồng và nợ dân sự 37.520.000 đồng.
- 35/ Nguyễn Thị T18 số tiền bị chiếm đoạt 2.290.000 đồng và nợ dân sự 8.955.000 đồng.
- 36/ Trần Thị T19 số tiền bị chiếm đoạt 2.290.000 đồng và nợ dân sự 38.955.000 đồng.
- 37/ Nguyễn Thị N9 số tiền bị chiếm đoạt 2.290.000 đồng và nợ dân sự 114.224.000 đồng.
- 38/ Lê Vĩnh N10 số tiền bị chiếm đoạt 2.290.000 đồng và nợ dân sự 50.710.000 đồng.
- 39/ Nguyễn Hồng T20 số tiền bị chiếm đoạt 4.360.000 đồng và nợ dân sự 100.640.000 đồng.
- 40/ Phương Thị Nu E số tiền bị chiếm đoạt 4.360.000 đồng và nợ dân sự 32.600.000 đồng.
- 41/ Nguyễn Thị Như P6 số tiền bị chiếm đoạt 1.500.000 đồng và nợ dân sự 20.680.000 đồng.
- 42/ Võ Thị D5 số tiền bị chiếm đoạt 750.000 đồng và nợ dân sự 49.250.000 đồng.
- 43/ Lê Kim C4 số tiền bị chiếm đoạt 750.000 đồng và nợ dân sự 135.250.000 đồng.
- 44/ Phạm Thị S1 số tiền bị chiếm đoạt 11.230.000 đồng và nợ dân sự 194.375.000 đồng.
- 45/ Nguyễn Thị Tiết V1 số tiền bị chiếm đoạt 15.730.000 đồng và nợ dân sự 57.790.000 đồng.
- 46/ Bùi Kim Q2 số tiền bị chiếm đoạt 750.000 đồng và nợ dân sự 8.080.000 đồng.
- 47/ Trần Thanh T21 (Vợ T22) số tiền bị chiếm đoạt 750.000 đồng và nợ dân sự 10.250.000 đồng.
- 48/ Nguyễn Vũ Thái H9 số tiền bị chiếm đoạt 1.500.000 đồng và nợ dân sự 40.500.000 đồng.
- 49/ Trần Thị H3 số tiền bị chiếm đoạt 750.000 đồng và nợ dân sự 12.490.000 đồng.
- 50/ Lê Thị Đ5 số tiền bị chiếm đoạt 7.140.000 đồng và nợ dân sự 147.860.000 đồng.
- 51/ Phan Thị Nghiệm số tiền bị chiếm đoạt 4.760.000 đồng và nợ dân sự 33.240.000 đồng.
- 52/ Lê Thị N11 số tiền bị chiếm đoạt 7.140.000 đồng và nợ dân sự 131.760.000 đồng.
- 53/ Nguyễn Thị L5 số tiền bị chiếm đoạt 4.760.000 đồng và nợ dân sự 33.240.000 đồng.

54/ Nguyễn Thị C5 số tiền bị chiếm đoạt 28.160.000 đồng và nợ dân sự 57.620.000 đồng.

55/ Nguyễn Ngọc G2 số tiền bị chiếm đoạt 4.760.000 đồng và nợ dân sự 120.990.000 đồng.

56/ Hà Thị N12 số tiền bị chiếm đoạt 4.760.000 đồng và nợ dân sự 21.600.000 đồng.

57/ Nguyễn Văn D6, sinh năm 1952, cư trú: ấp T, xã H, huyện T, tỉnh Long An (*được ủy quyền đại diện bị hại Nguyễn Thị C6 (6 Cóm), sinh năm 1960, cư trú: khóm T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp đã chết*) số tiền bị chiếm đoạt 2.380.000 đồng và nợ dân sự 10.320.000 đồng.

58/ Nguyễn Lệ T23 số tiền bị chiếm đoạt 15.300.000 đồng và nợ dân sự 92.160.000 đồng.

59/ Nguyễn Thị Kim P7 số tiền bị chiếm đoạt 15.300.000 đồng và nợ dân sự 65.650.000 đồng.

60/ Bùi Thị L6 số tiền bị chiếm đoạt 25.200.000 đồng và nợ dân sự 295.350.000 đồng.

61/ Lê Thị T24 số tiền bị chiếm đoạt 25.200.000 đồng và nợ dân sự 120.740.000 đồng.

62/ Đặng Thị Kim H10 số tiền bị chiếm đoạt 4.360.000 đồng và nợ dân sự 32.600.000 đồng.

Xét yêu cầu của các bị hại nêu trên là có căn cứ. Bị cáo Lương Thị N đồng ý bồi thường theo yêu cầu của các bị hại. Đồng thời, tại phiên tòa sơ thẩm, anh Dương Trúc P cũng đồng ý liên đới cùng bị cáo bồi thường phần nợ dân sự của bị cáo theo yêu cầu của các bị hại nên chấp nhận sự tự nguyện này của bị cáo và anh P4. Theo đó, bị cáo Lương Thị N có trách nhiệm bồi thường cho các bị hại số tiền chiếm đoạt là 1.029.450.000 đồng và có trách nhiệm liên đới cùng anh Dương Trúc P bồi thường phần nợ dân sự còn lại của 62 (sáu mươi hai) bị hại trong vụ án với tổng số tiền là 7.760.154.000 đồng.

[8] Các vấn đề khác có liên quan đến vụ án:

- Đối với các hội viên: Nguyễn Thị Q (Ú), Võ Thị T (7 Thoa); Nguyễn Thị L (Ú); Nguyễn Thị T14 (Dì Thanh Công tại); Hồ Minh P (Quán K1); La Thị K (Dì K); Nguyễn Văn T1 (T1 cầm đồ); Trần Thị H (H) không có yêu cầu giải quyết về hình sự và dân sự nên không đề cập xem xét.

- Không xem xét giải quyết đối với yêu cầu của các hội viên có tên sau đây yêu cầu bị cáo Lương Thị N còn nợ tiền hội, do bị cáo N không có hành vi gian dối để chiếm đoạt của các hội viên này, đây là quan hệ dân sự, nếu các hội viên trên có yêu cầu thì khởi kiện bằng vụ kiện dân sự khác để được giải quyết, gồm 28 hội viên:

1/ Phạm Thị T2 (Dì 4 T2), sinh năm 1964, cư trú: Khóm T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp, số tiền 225.380.000 đồng.

2/ Trần Thị Trang P1 (Chị Đ), sinh năm 1969, cư trú: khóm T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp, số tiền 135.420.000 đồng.

- 3/ Huỳnh Thị H1 (H1 rau), sinh năm 1976, cư trú: Khóm T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp, số tiền 13.320.000 đồng.
- 4/ Lê Thị D (Dững rau), sinh năm 1969, cư trú: Khóm T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp, số tiền 24.160.000 đồng.
- 5/ Lê Thị N1 (N1), sinh năm 1973, cư trú: khóm T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp, số tiền 61.890.000 đồng.
- 6/ Phan Thị B (Chị 2 Suông), sinh năm 1970, cư trú: Khóm T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp, số tiền 12.600.000 đồng.
- 7/ Nguyễn Thị Bích T3 (T3 may, T3 2 Mộng), sinh năm 1976, cư trú: khóm T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp, số tiền 21.805.000 đồng.
- 8/ Võ Kim T4 (Tiền 1 Cửa), sinh năm 1993, cư trú: Khóm C, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp, số tiền 6.500.000 đồng.
- 9/ Huỳnh Thị Mỹ D1 (Duyên 1 Cửa), sinh năm 1987, cư trú: Khóm T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp, số tiền 5.500.000 đồng.
- 10/ Huỳnh Ngọc P2 (P8), sinh năm 1984, cư trú: Khóm T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp, số tiền 48.120.000 đồng.
- 11/ Nguyễn Thị Q (Con Út hòa thượng), sinh năm 1988, cư trú: Khóm T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp, số tiền 16.660.000 đồng.
- 12/ Nguyễn Thị G (Gái cá), sinh năm 1980, cư trú: Khóm T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp, số tiền 11.700.000 đồng.
- 13/ Phan Thị Tuyết T5 (T25), sinh năm 1975, cư trú: Khóm A, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp, số tiền đóng hội không nhớ.
- 14/ Nguyễn Thị C (Chích gà), sinh năm 1964, cư trú: Khóm T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp, số tiền 39.700.000 đồng.
- 15/ Trần Thị H2 (2 Húng), sinh năm 1954, cư trú: Khóm T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp, số tiền 54.210.000 đồng.
- 16/ Nguyễn Văn Đ1 (Được Thùy L1), sinh năm 1993, cư trú: Khóm T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp, số tiền 2.284.000 đồng.
- 17/ Hồ Thị Tuyết M (M hột vịt), sinh năm 1972, cư trú: khóm T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp, số tiền 27.640.000 đồng.
- 18/ Lương Thị Đ2 (Đẹp cá), sinh năm 1971, cư trú: Ấp C, xã T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp, số tiền 2.500.000 đồng.
- 19/ Trần Thị Quyền T6 (Trang Hồng N2), sinh năm 1983, cư trú: Khóm A, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp, số tiền 1.200.000 đồng.
- 20/ Trần Thị M1 (Muối rau cải), sinh năm 1976, cư trú: Khóm T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp, số tiền 1.470.000 đồng.
- 21/ Võ Thị Bích T7 (Tiền cá), sinh năm 1987, cư trú: Khóm T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp, số tiền 7.000.000 đồng.
- 22/ Nguyễn Thị P3 (Dì 2 D7), sinh năm 1942 cư trú: Khóm T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp, số tiền 100.360.000 đồng.
- 23/ Lê Thị N3 (Chị 3 Lạ), sinh năm 1967, cư trú: Khóm T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp, số tiền 79.280.000 đồng.
- 24/ Lê Thị N4 (Chị 5 Lạ), sinh năm 1971, cư trú: khóm T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp, số tiền 60.000.000 đồng.

25/ Trần Thị H3 (C1), sinh năm 1970, cư trú: Khóm L, phường L, thị xã T, tỉnh An Giang, số tiền 1.475.000 đồng.

26/ Nguyễn Thị T8 (T8 cá), sinh năm 1975, cư trú: Khóm T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp, số tiền 14.000.000 đồng.

27/ Mai Thị L2 (Lem rau), sinh năm 1983, cư trú: Ấp L, xã L, huyện H, Đồng Tháp, số tiền đóng hội không nhớ.

28/ Võ Văn H4 (6 H4), sinh năm 1962, cư trú: Khóm T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp, số tiền 44.000.000 đồng.

- Đối với các phần hội chết của các hội viên tham gia trong 34 dây hội, sau khi hốt hội xong còn phải thực hiện nghĩa vụ đóng hội chết cho đến khi bị cáo N vỡ hội. Đây là trách nhiệm dân sự giữa những hội viên đã hốt hội với bị cáo N. Do đó, bị cáo N và những hội viên này tự thỏa thuận hoặc giải quyết bằng một vụ án dân sự khác.

- Đối với Dương Trúc P (chồng bị cáo N), kết quả điều tra, ông P4 không tham gia vào việc làm chủ hội của bị cáo N, không bàn bạc với N trong việc lấy tên không và tên hội viên để hốt hội, không chiếm đoạt hoặc sử dụng số tiền chiếm đoạt từ bị cáo N. Có một số lần ông P4 thu tiền hội là do bị cáo N ghi ra giấy và nhờ ông P4 đi dạy học ghé nhận tiền đóng hội dùm rồi về đưa lại cho N, ông P4 không biết và không chiếm đoạt tiền đóng hội, cho nên không có căn cứ xem xét vai trò đồng phạm trong vụ án.

- Đối với đơn tố giác của bà Trần Thị Bích C2, sinh năm 1986, cư trú: khóm T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp và ông Lê Văn Đ3, sinh năm 1976, cư trú: khóm T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp cùng tố giác bị cáo Lương Thị N có hành vi Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H thụ lý giải quyết tin báo và đã kết thúc xác minh tin báo, xác định vụ việc dân sự, không có sự việc phạm tội xảy ra. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H, tỉnh Đồng Tháp đã thông báo kết quả giải quyết tin báo tố giác tội phạm cho người tố giác, nên không đề cập giải quyết trong vụ án này.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng), tiền Việt Nam (Biên lai thu tiền số 0005403 ngày 13/6/2025) mà gia đình bị cáo giao nộp để bảo đảm thi hành án (*Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 13/6/2025*). Xét thấy tiếp tục tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Đối với các tài liệu thu giữ do các bị cáo giao nộp, xét thấy cần tịch thu lưu vào hồ sơ vụ án.

[10] Về án phí: Bị cáo Lương Thị N phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lương Thị N phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Lương Thị N 14 (mười bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/10/2023.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lương Thị N.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 468, Điều 548 và Điều 589 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Lương Thị N có trách nhiệm bồi thường cho các bị hại số tiền chiếm đoạt là 1.029.450.000 đồng và có trách nhiệm liên đới cùng anh Dương Trúc P bồi thường phần nợ dân sự còn lại của 62 (sáu mươi hai) bị hại trong vụ án với tổng số tiền là 7.760.154.000 đồng. Cụ thể:

1/ Nguyễn Thị Tuyết M2 số tiền bị chiếm đoạt 13.250.000 đồng và nợ dân sự 155.960.000 đồng.

2/ Trần Thị D2 số tiền bị chiếm đoạt 49.470.000 đồng và nợ dân sự: 282.785.000 đồng.

3/ Phạm Thị L3 số tiền bị chiếm đoạt: 30.750.000 đồng và nợ dân sự: 450.365.000 đồng.

4/ Võ Thị H5 số tiền bị chiếm đoạt: 35.100.000 đồng và nợ dân sự: 336.235.000 đồng.

5/ Nguyễn Thị C3 số tiền bị chiếm đoạt 53.670.000 đồng và nợ dân sự 140.875.000 đồng.

6/ Nguyễn Thị S số tiền bị chiếm đoạt 15.630.000 đồng và nợ dân sự: 137.870.000 đồng.

7/ Lê Thị G1 số tiền bị chiếm đoạt 45.870.000 đồng và nợ dân sự: 114.130.000 đồng.

8/ Nguyễn Thị Ủ số tiền bị chiếm đoạt 42.500.000 đồng và nợ dân sự: 347.970.000 đồng.

9/ Ngô Thị Tuyết M3 số tiền bị chiếm đoạt 84.080.000 đồng và nợ dân sự 778.700.000 đồng.

10/ Trần Thị N5 số tiền bị chiếm đoạt 56.150.000 đồng và nợ dân sự 571.105.000 đồng.

11/ Lê Thị Ngọc T9 số tiền bị chiếm đoạt 19.400.000 đồng và nợ dân sự 319.160.000 đồng.

12/ Nguyễn Thị H6 số tiền bị chiếm đoạt 53.490.000 đồng và nợ dân sự 347.795.000 đồng.

13/ Lê Thị T10 số tiền bị chiếm đoạt 32.220.000 đồng và nợ dân sự 257.210.000 đồng.

14/ Nguyễn Thị D3 số tiền bị chiếm đoạt 20.700.000 đồng và nợ dân sự 79.840.000 đồng.

15/ Võ Thị T11 số tiền bị chiếm đoạt 44.870.000 đồng và nợ dân sự 296.125.000 đồng.

- 16/ Nguyễn Thị Q1 số tiền bị chiếm đoạt 40.450.000 đồng và nợ dân sự 32.140.000 đồng.
- 17/ Trịnh Ngọc H7 số tiền bị chiếm đoạt 6.300.000 đồng và nợ dân sự 121.800.000 đồng.
- 18/ Lê Thị T12 số tiền bị chiếm đoạt 6.300.000 đồng và nợ dân sự 19.700.000 đồng.
- 19/ Trần Thị T13 số tiền bị chiếm đoạt 3.550.000 đồng và nợ dân sự 50.580.000 đồng.
- 20/ Võ Văn P5 số tiền bị chiếm đoạt 6.590.000 đồng và nợ dân sự 92.805.000 đồng.
- 21/ Võ Thị Kim N6 số tiền bị chiếm đoạt 80.850.000 đồng và nợ dân sự 46.000.000 đồng.
- 22/ Nguyễn Thị Ngọc T14 số tiền bị chiếm đoạt 7.200.000 đồng và nợ dân sự 22.290.000 đồng.
- 23/ Trần Thị P1 số tiền bị chiếm đoạt 14.400.000 đồng và nợ dân sự 40.390.000 đồng.
- 24/ Phương Ngọc L4 số tiền bị chiếm đoạt 10.750.000 đồng và nợ dân sự 33.770.000 đồng.
- 25/ Nguyễn Thị N7 số tiền bị chiếm đoạt 7.950.000 đồng và nợ dân sự 130.755.000 đồng.
- 26/ Trương Ngọc D4 số tiền bị chiếm đoạt 7.200.000 đồng và nợ dân sự 52.955.000 đồng.
- 27/ Nguyễn Thị B1 số tiền bị chiếm đoạt 8.700.000 đồng và nợ dân sự 120.550.000 đồng.
- 28/ Nguyễn Thị Đ4 số tiền bị chiếm đoạt 3.550.000 đồng và nợ dân sự 92.200.000 đồng.
- 29/ Đặng Thị Bạch T15 số tiền bị chiếm đoạt 3.550.000đ và nợ dân sự 9.550.000 đồng.
- 30/ Lê Văn V, sinh năm 1989, cư trú: khóm T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp (*được ủy quyền đại diện cho bị hại Võ Thị B2 (Dì 2 Hạo), sinh năm 1957, cư trú: khóm T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp, hiện đã chết*) số tiền bị chiếm đoạt 3.550.000 đồng và nợ dân sự 56.450.000 đồng.
- 31/ Lê Thị T16 số tiền bị chiếm đoạt 3.700.000 đồng và nợ dân sự 112.250.000 đồng.
- 32/ Nguyễn Thị H8 số tiền bị chiếm đoạt 4.450.000 đồng và nợ dân sự 34.445.000 đồng.
- 33/ Huỳnh Thị Thu T17 số tiền bị chiếm đoạt 3.700.000 đồng.
- 34/ Phan Hữu N8 số tiền bị chiếm đoạt 8.750.000 đồng và nợ dân sự 37.520.000 đồng.
- 35/ Nguyễn Thị T18 số tiền bị chiếm đoạt 2.290.000 đồng và nợ dân sự 8.955.000 đồng.
- 36/ Trần Thị T19 số tiền bị chiếm đoạt 2.290.000 đồng và nợ dân sự 38.955.000 đồng.
- 37/ Nguyễn Thị N9 số tiền bị chiếm đoạt 2.290.000 đồng và nợ dân sự 114.224.000 đồng.

38/ Lê Vĩnh N10 số tiền bị chiếm đoạt 2.290.000 đồng và nợ dân sự 50.710.000 đồng.

39/ Nguyễn Hồng T20 số tiền bị chiếm đoạt 4.360.000 đồng và nợ dân sự 100.640.000 đồng.

40/ Phương Thị Nu E số tiền bị chiếm đoạt 4.360.000 đồng và nợ dân sự 32.600.000 đồng.

41/ Nguyễn Thị Như P6 số tiền bị chiếm đoạt 1.500.000 đồng và nợ dân sự 20.680.000 đồng.

42/ Võ Thị D5 số tiền bị chiếm đoạt 750.000 đồng và nợ dân sự 49.250.000 đồng.

43/ Lê Kim C4 số tiền bị chiếm đoạt 750.000 đồng và nợ dân sự 135.250.000 đồng.

44/ Phạm Thị S1 số tiền bị chiếm đoạt 11.230.000 đồng và nợ dân sự 194.375.000 đồng.

45/ Nguyễn Thị Tiết V1 số tiền bị chiếm đoạt 15.730.000 đồng và nợ dân sự 57.790.000 đồng.

46/ Bùi Kim Q2 số tiền bị chiếm đoạt 750.000 đồng và nợ dân sự 8.080.000 đồng.

47/ Trần Thanh T21 (Vợ T22) số tiền bị chiếm đoạt 750.000 đồng và nợ dân sự 10.250.000 đồng.

48/ Nguyễn Vũ Thái H9 số tiền bị chiếm đoạt 1.500.000 đồng và nợ dân sự 40.500.000 đồng.

49/ Trần Thị H3 số tiền bị chiếm đoạt 750.000 đồng và nợ dân sự 12.490.000 đồng.

50/ Lê Thị Đ5 số tiền bị chiếm đoạt 7.140.000 đồng và nợ dân sự 147.860.000 đồng.

51/ Phan Thị Nghiệm số tiền bị chiếm đoạt 4.760.000 đồng và nợ dân sự 33.240.000 đồng.

52/ Lê Thị N11 số tiền bị chiếm đoạt 7.140.000 đồng và nợ dân sự 131.760.000 đồng.

53/ Nguyễn Thị L5 số tiền bị chiếm đoạt 4.760.000 đồng và nợ dân sự 33.240.000 đồng.

54/ Nguyễn Thị C5 số tiền bị chiếm đoạt 28.160.000 đồng và nợ dân sự 57.620.000 đồng.

55/ Nguyễn Ngọc G2 số tiền bị chiếm đoạt 4.760.000 đồng và nợ dân sự 120.990.000 đồng.

56/ Hà Thị N12 số tiền bị chiếm đoạt 4.760.000 đồng và nợ dân sự 21.600.000 đồng.

57/ Nguyễn Văn D6, sinh năm 1952, cư trú: ấp T, xã H, huyện T, tỉnh Long An (*được ủy quyền đại diện bị hại Nguyễn Thị C6 (6 Cóm), sinh năm 1960, cư trú: khóm T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp đã chết*) số tiền bị chiếm đoạt 2.380.000 đồng và nợ dân sự 10.320.000 đồng.

58/ Nguyễn Lệ T23 số tiền bị chiếm đoạt 15.300.000 đồng và nợ dân sự 92.160.000 đồng.

59/ Nguyễn Thị Kim P7 số tiền bị chiếm đoạt 15.300.000 đồng và nợ dân sự 65.650.000 đồng.

60/ Bùi Thị L6 số tiền bị chiếm đoạt 25.200.000 đồng và nợ dân sự 295.350.000 đồng.

61/ Lê Thị T24 số tiền bị chiếm đoạt 25.200.000 đồng và nợ dân sự 120.740.000 đồng.

62/ Đặng Thị Kim H10 số tiền bị chiếm đoạt 4.360.000 đồng và nợ dân sự 32.600.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án mà người phải thi hành án chưa thi hành xong số tiền nêu trên, thì hàng tháng còn phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự đối với số tiền chưa thi hành án cho đến khi thi hành xong.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu lưu vào hồ sơ vụ án:

- + 01 (một) cuốn tập ghi các dây hui được đánh số từ 01 đến 25;
- + 01 (một) sổ hui 3.000.000 đồng, khai ngày 26/9/2020;
- + 01 (một) sổ hui 5.000.000 đồng, khai ngày 19/10/2020;
- + 01 (một) sổ hui 3.000.000 đồng, khai ngày 04/12/2020;
- + 01 (một) sổ hui 10.000.000 đồng, khai ngày 15/02/2021;
- + 01 (một) sổ hui 3.000.000 đồng, khai ngày 15/02/2021;
- + 01 (một) sổ hui 10.000.000 đồng, khai ngày 22/03/2021;
- + 01 (một) sổ hui 1.000.000 đồng, khai ngày 05/03/2021;
- + 01 (một) sổ hui 3.000.000 đồng, khai ngày 29/4/2021;
- + 01 (một) sổ hui 5.000.000 đồng, khai ngày 18/02/2022.

Tiếp tục quản lý 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng), tiền Việt Nam (Biên lai thu tiền số 0005403 ngày 13/6/2025) mà gia đình bị cáo giao nộp để bảo đảm thi hành án (*Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 13/6/2025*).

5. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lương Thị N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 42.883.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Buộc bị cáo Lương Thị N liên đới cùng anh Dương Trúc P nộp 115.760.154 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đối với bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án văn hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án được thực hiện theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM;
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đồng Tháp;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Đồng Tháp;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp;
- Ban nội chính Tỉnh ủy Đồng Tháp;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp;
- Bị cáo; Bị hại; NLQ; NBC;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng TTKT-THA.TA tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu: VT, HSVA (6) (Châu).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Khắc Thịnh